

**Phụ lục VI**  
**Appendix VI**

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG**  
**EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 21/QĐ-SGDVN ngày 21/12/2021 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam về Quy chế Công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam)*

*(Issued with the Decision No. 21/QĐ-SGDVN on 21 December 2021 of the CEO of Vietnam Exchange on the Information Disclosure Regulation of Vietnam Exchange)*

**CÔNG TY CỔ PHẦN**  
**CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT**  
**VIET CAPITAL SECURITIES**  
**JSC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
**THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**  
**Independence - Freedom - Happiness**

Số: 64/CV-KT.VCSC  
No.: .../...

TPHCM, ngày 08 tháng 3 năm 2022  
HCMC, 8 March 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG**  
**EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE**

**Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/ Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh**  
**To: Vietnam Exchange/ Hanoi Stock Exchange/ Hochiminh Stock Exchange**

- Tên tổ chức/*Name of organization*: Công ty Cổ Phần Chứng Khoán Bản Việt
  - Mã chứng khoán/Mã thành viên/ *Stock code/ Broker code*: VCI
  - Địa chỉ/*Address*: Lầu 15, Tháp tài chính Bitexco, số 02 Hải Triều, Quận 1, Thành phố HCM
  - Điện thoại liên hệ/*Tel.*: 028-3914 3588 Fax: 028-3914 3209
  - E-mail: congbothongtin@vcsc.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố/*Contents of disclosure*:

Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 / *Documents of 2022 Annual General Meeting*



(Đối với trường hợp đính chính hoặc thay thế thông tin đã công bố cần giải trình rõ nguyên nhân đính chính hoặc thay thế)/*In case of correction or replacement of previously disclosed information, explanation is needed*

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 08/03/2022 tại đường dẫn <http://www.vcsc.com.vn/> /*This information was published on the company's website on 8 March 2022 (date), as in the link <http://www.vcsc.com.vn>*

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/*We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

**Tài liệu đính kèm/Attached documents:**

Tài liệu liên quan đến nội dung thông tin công bố/Documents on disclosed information.

- Tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên 2022

**Đại diện tổ chức**

**Organization representative**

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT  
*Legal representative/ Person authorized to disclose information*  
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)  
(Signature, full name, position, and seal)



**ĐINH QUANG HOÀN**  
**Phó Tổng Giám Đốc**



## KÍNH GỬI QUÝ CỔ ĐÔNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt trân trọng kính mời Quý Cổ đông đến tham dự Đại Hội Đồng Cổ Đông Thường Niên 2022

Thời gian: 13:30

Ngày: Thứ Tư, ngày 30 tháng 03 năm 2022

Địa điểm: La Scala Ballroom, lầu 5, Khách sạn The Reverie Saigon

Địa chỉ: 57 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Quý Cổ đông vui lòng tham dự theo các hướng dẫn sau:

- Trường hợp tham dự trực tiếp: Vui lòng mang theo thư mời này cùng giấy tờ chứng thực cá nhân.
- Trường hợp ủy quyền: Vui lòng mang theo bản gốc giấy ủy quyền được điền thông tin đầy đủ và giấy tờ chứng thực cá nhân của người được ủy quyền.
- Nội dung chính của Đại hội, mẫu giấy ủy quyền tham dự Đại hội và tài liệu họp Đại hội được đăng tải trên website Công ty tại địa chỉ: [www.vcsc.com.vn](http://www.vcsc.com.vn) (vào mục "Quan hệ cổ đông" và "Thông tin cổ đông").

Chúng tôi rất vinh dự được tiếp đón Quý cổ đông tham dự Đại Hội.

Thay mặt Hội đồng Quản trị,



NGUYỄN THANH PHƯƠNG

Chủ tịch Hội đồng Quản trị

## TO SHAREHOLDERS OF VIET CAPITAL SECURITIES JSC:

The Board of Directors of Viet Capital Securities JSC would like to sincerely invite you to attend the 2022 Annual General Meeting of Shareholders.

Time: 1:30PM

Date: Wednesday, March 30, 2022

Location: La Scala Ballroom, 5th Floor, The Reverie Saigon

Address: 57 Dong Khoi Street, Ben Nghe Ward, District 1, Ho Chi Minh City, Vietnam

Please register for your attendance at the meeting by following the registration instructions below:

- If attending the meeting in person: Please present this invitation along with your personal identification documents.
- If authorizing use of proxy: Please present a fulfilled Authorization Letter along with the proxy's personal identification documents.
- The main contents of the Annual General Meeting of Shareholders, the Authorization Form and the meeting documents are posted on the Company's website at: [www.vcsc.com.vn](http://www.vcsc.com.vn) (at the directory "Investor Relations" and "Shareholder Information").

It is our honor to welcome you to this meeting.

On behalf of the Board of Directors,



Nguyen Thanh Phuong

Chairwoman of the Board of Directors



## GIẤY ỦY QUYỀN/LETTER OF AUTHORIZATION

Tham dự Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022  
Attendance at the 2022 Annual General Meeting of Shareholders

Kính gửi

Bên ủy quyền

CMND/CCCD/ĐKKD/GP

Mã số cổ đông

Địa chỉ

: Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt

.....

.....Ngày cấp...../...../.....Nơi cấp:.....

.....

.....ĐT:.....

Nay ủy quyền cho

Bên nhận ủy quyền

CMND/CCCD

Địa chỉ

Nội dung ủy quyền

Thời gian ủy quyền

.....

.....

.....

: Được tham dự, phát biểu, biểu quyết các vấn đề tại Đại hội.

: Cho đến khi kết thúc Đại hội.

To

Authorization Party

ID/ Business Registration/License No.

Shareholder Code

Address

: Viet Capital Securities Joint Stock Company (VCSC)

.....

.....Date...../...../.....Place of issue:.....

.....

.....Tel.....

I authorize for

Authorized Party

ID No.

Address

Content of Authorization

Duration of Authorization

.....

.....

.....

: To be able to attend, speak and vote on issues at the General Meeting

: Until the end of the General Meeting

...../...../...../2022

Bên Ủy quyền

Authorization Party

Ký, ghi rõ họ tên (đóng dấu nếu là tổ chức)

Signature, full name (stamp, if you are an organization)

Bên được ủy quyền

Authorized Party

Ký, ghi rõ họ tên (đóng dấu nếu là tổ chức)

Signature, full name (stamp, if you are an organization)





## GIẤY ỦY QUYỀN

Tham dự Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022

Kính gửi: Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt

**Bên ủy quyền:** .....

CMND/CCCD/ĐKKD/GP.: .....

Ngày cấp/Nơi cấp: .....

Mã số cổ đông: .....

Địa chỉ: .....

Số điện thoại: .....

**Nay ủy quyền cho:**

**Bên nhận ủy quyền:** .....

CMND/CCCD: .....

Địa chỉ: .....

Nội dung ủy quyền: Được tham dự, phát biểu, biểu quyết các vấn đề tại Đại hội

Thời gian ủy quyền: 30/03/2022

Ngày: \_\_\_\_\_, 2022

**Bên ủy quyền**

Ký, ghi rõ họ tên (đóng dấu nếu là tổ chức)

**Bên được ủy quyền**

Ký, ghi rõ họ tên (đóng dấu nếu là tổ chức)



# DANH MỤC TÀI LIỆU

1. Chương trình Đại hội .....	2
2. Tờ trình ĐHĐCĐ V/v Danh sách Chủ tịch đoàn, Ban thư ký, Ban Kiểm phiếu .....	3
3. Tờ trình ĐHĐCĐ V/v Quy chế làm việc tại ĐHCĐ năm 2022 .....	4
4. Báo cáo hoạt động năm 2021 của Hội đồng Quản trị (HĐQT) và định hướng chiến lược hoạt động năm 2022.. .....	6
5. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc (TGD) về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022. ....	10
6. Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kiểm tra và giám sát hoạt động năm 2021 .....	17
7. Tờ trình ĐHĐCĐ V/v báo cáo tài chính năm 2021 (đã được kiểm toán) .....	20
8. Tờ trình ĐHĐCĐ V/v lựa chọn công ty kiểm toán năm 2022.....	21
9. Tờ trình ĐHĐCĐ V/v phân phối lợi nhuận năm 2021 .....	22
10. Tờ trình ĐHĐCĐ V/v kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2022.....	23
11. Tờ trình ĐHĐCĐ V/v kế hoạch năm 2022 cho thù lao Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và mức thưởng cho Ban Tổng Giám đốc cho năm 2022.....	24
12. Tờ trình V/v phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn (ESOP) cho cán bộ công nhân viên năm 2022 .....	25
13. Tờ trình V/v phát hành cổ phần để trả cổ tức .....	28
14. Tờ trình V/v phương án thành lập công ty con tại nước ngoài.....	30
15. Tờ trình V/v quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.....	32
16. Tờ trình V/v quy chế hoạt động của Ban kiểm soát .....	33
17. Tờ trình V/v đơn từ nhiệm của thành viên Ban kiểm soát.....	34
18. Tờ trình V/v quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2021 – 2026.....	36

# CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022 CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT

Thời gian: Ngày 30 tháng 3 năm 2022

Địa điểm: La Scala Ballroom, Lầu 5, Khách sạn Reverie Saigon, Số 22-36 Nguyễn Huệ, P. Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM

THỜI GIAN	NỘI DUNG LÀM VIỆC
<b>13h30 đến 14h00</b>	<b>Đón khách và đăng ký cổ đông</b>
	<ul style="list-style-type: none"> <li>Cổ đông đăng ký với Ban kiểm tra tư cách cổ đông và nhận tài liệu.</li> </ul>
<b>14h00 đến 14h15</b>	<b>Khai mạc đại hội</b>
	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tuyên bố lý do, đọc báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông và giới thiệu thành phần tham dự Đại hội;</li> <li>Trình Đại hội thông qua “Danh sách Chủ tịch đoàn, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu tại Đại hội”;</li> <li>Trình Đại hội thông qua “Quy chế làm việc tại Đại hội” và “Chương trình Đại hội”.</li> </ul>
<b>14h15 đến 15h15</b>	<b>Nội dung</b>
14h15 đến 14h25	<ul style="list-style-type: none"> <li>Báo cáo hoạt động năm 2021 của Hội đồng Quản trị (HĐQT) và định hướng chiến lược hoạt động năm 2022.</li> </ul>
14h25 đến 14h35	<ul style="list-style-type: none"> <li>Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc (TGD) về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022.</li> </ul>
14h35 đến 14h45	<ul style="list-style-type: none"> <li>Báo cáo của Ban Kiểm soát (BKS) về kết quả kiểm tra và giám sát hoạt động trong năm 2021.</li> </ul>
14h45 đến 15h15	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tờ trình về báo cáo tài chính năm 2021 (đã được kiểm toán);</li> <li>Tờ trình về việc lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022;</li> <li>Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2021;</li> <li>Tờ trình về kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2022;</li> <li>Tờ trình về kế hoạch năm 2022 cho thù lao của HĐQT, BKS và mức thưởng cho Ban TGD cho năm 2021;</li> <li>Tờ trình về phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn (ESOP) cho cán bộ công nhân viên năm 2022;</li> <li>Tờ trình về phát hành cổ phần để trả cổ tức;</li> <li>Tờ trình về việc phương án thành lập công ty con tại nước ngoài;</li> <li>Tờ trình về quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị;</li> <li>Tờ trình về quy chế hoạt động Ban kiểm soát;</li> <li>Tờ trình về đơn từ nhiệm của thành viên Ban kiểm soát;</li> <li>Tờ trình về quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2021 – 2026</li> </ul>
<b>15h15 đến 16h00</b>	<b>Ban chủ tọa giải đáp các câu hỏi từ cổ đông</b>
<b>16h00 đến 16h45</b>	<b>Biểu quyết thông qua các tờ trình, báo cáo và kết quả bầu thành viên BKS và HĐQT</b>
<b>16h45 đến 17h00</b>	<b>Bế mạc Đại hội</b>
16h45 đến 16h55	<ul style="list-style-type: none"> <li>Trình Đại hội thông qua Biên bản họp ĐHĐCĐ.</li> </ul>
16h55 đến 17h00	<ul style="list-style-type: none"> <li>Bế mạc Đại hội.</li> </ul>



## TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v: Danh sách Chủ tịch đoàn, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT**

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt.

Để Đại hội bắt đầu tiến hành, Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt kính trình Đại hội thông qua nhân sự Chủ tịch đoàn, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu như sau:

### I. CHỦ TỊCH ĐOÀN

- |    |                        |                          |
|----|------------------------|--------------------------|
| 1. | Bà Nguyễn Thanh Phương | - Chủ tịch HĐQT: Chủ tọa |
| 2. | Ông Tô Hải             | - Thành viên HĐQT        |

### II. BAN THƯ KÝ

- |    |                         |                         |
|----|-------------------------|-------------------------|
| 1. | Bà Nguyễn Thị Bích Trâm | - Trưởng Ban Thư ký     |
| 2. | Ông Thái Hoàng Anh Quân | - Thành viên Ban Thư ký |

### III. BAN KIỂM PHIẾU

- |    |                       |                             |
|----|-----------------------|-----------------------------|
| 1. | Ông Đoàn Việt Cường   | - Trưởng Ban Kiểm phiếu     |
| 2. | Bà Đoàn Diệu Tú Quỳnh | - Thành viên Ban Kiểm phiếu |

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho ý kiến và thông qua.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 03 năm 2022

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Chủ tịch HĐQT**

**Nguyễn Thanh Phương**



## TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v: Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT**

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt.

Ban Tổ chức Đại hội của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 như sau:

### I. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

#### 1. Nguyên tắc

Các vấn đề phải thông qua trong Đại hội theo quy định, đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của Cổ đông có quyền biểu quyết. Mỗi Cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền sẽ được cấp một phiếu biểu quyết, trong đó có ghi tên, mã số cổ đông tham dự Đại hội, các vấn đề cần biểu quyết và có đóng dấu treo Công ty.

#### 2. Cách thức biểu quyết

Cổ đông hoặc Người đại diện được ủy quyền thực hiện việc biểu quyết để lấy ý kiến đồng ý, hoặc không đồng ý, hoặc không có ý kiến một vấn đề phải thông qua trong Đại hội, bằng cách đánh dấu vào ô biểu quyết trên Phiếu biểu quyết.

Những Cổ đông không nộp lại phiếu biểu quyết hoặc phiếu biểu quyết không có bất kỳ ý kiến nào thì phiếu biểu quyết được xem là không hợp lệ.

Nội dung biểu quyết không hợp lệ là nội dung có từ 2 ý kiến biểu quyết trở lên hoặc không có bất kỳ ý kiến nào.

Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra tính hợp lệ, kiểm phiếu biểu quyết và công bố kết quả cho cổ đông.

#### 3. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông

Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông, ngoại trừ các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến các vấn đề được quy định trong điều lệ sẽ chỉ được thông qua khi có từ 65% trở lên của tổng số phiếu biểu quyết các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

### II. PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI

Các Cổ đông hoặc Người đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội muốn phát biểu ý kiến phải:

- Được sự chấp thuận của Chủ tịch Đoàn.
- Nội dung phát biểu phải ngắn gọn và phù hợp với Chương trình Đại hội.
- Thời gian phát biểu không quá 03 phút cho 01 lần phát biểu.

### III. CHỦ TỊCH ĐOÀN

- Danh sách Chủ tịch Đoàn được Đại hội thông qua bằng biểu quyết.
- Trách nhiệm của Chủ tịch Đoàn:
  - Điều khiển Đại hội theo chương trình và quy chế đã được Đại hội thông qua, Chủ tịch Đoàn làm việc theo nguyên tắc tập thể và quyết định theo đa số.
  - Hướng dẫn Đại hội thảo luận, biểu quyết các vấn đề trong chương trình Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
  - Giải quyết các vấn đề phát sinh trong thời gian Đại hội tiến hành.

### IV. THƯ KÝ ĐẠI HỘI

- Danh sách Ban thư ký được Đại hội thông qua bằng biểu quyết.
- Trách nhiệm của Ban Thư ký:
  - Ghi chép đầy đủ những ý kiến phát biểu, tham luận của Đại hội và tổng hợp các báo cáo của Đoàn Chủ tịch.
  - Soạn thảo các Nghị quyết được thông qua tại Đại hội.
  - Lập và thông qua Biên bản Đại hội.

### V. BAN KIỂM PHIẾU

- Danh sách Ban kiểm phiếu được Đại hội thông qua bằng biểu quyết.
- Trách nhiệm của Ban kiểm phiếu: Theo dõi và kiểm tra số lượng cổ phần biểu quyết, làm biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu.

Dự thảo Quy chế làm việc tại Đại hội này được thông qua khi được sự chấp thuận của 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho ý kiến và thông qua.

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 03 năm 2022*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Chủ tịch HĐQT**

A red circular stamp is positioned on the left, containing the text "Q.Đ. 68 - C.T.C", "CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN", "BẢN VIỆT", and "QUẬN 1 TP. HỒ CHÍ MINH". To the right of the stamp is a blue ink signature.

**Nguyễn Thanh Phương**

## BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2021 CỦA HĐQT VÀ ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

### I. ĐÁNH GIÁ CHUNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

#### 1. Tình hình kinh tế Việt Nam

##### **Tăng trưởng kinh tế sụt giảm so với các năm gần đây**

**GDP:** GDP tăng trưởng cả năm đạt 2,58%, là mức tăng thấp nhất của các năm trong giai đoạn 2011 - 2021 do dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, ảnh hưởng tiêu cực tới tất cả các lĩnh vực kinh tế – xã hội. Đây là một kết quả đáng khích lệ của Việt Nam nhờ tốc độ tiêm chủng nhanh và các biện pháp giãn cách có hiệu quả nên nhiều hoạt động kinh tế dần được mở cửa trở lại từ tháng 10, cùng với sự hỗ trợ từ Chính phủ đối với người lao động và doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh.

**Lạm phát:** Lạm phát bình quân năm 2021 tăng 1,84% - mức tăng thấp nhất kể từ năm 2016 và dưới mức trần đặt ra của chính phủ ở mức 4%. Mặc dù giá dầu thô và các hàng hóa khác gia tăng, giá lương thực, thực phẩm và giá các dịch vụ được Nhà nước quản lý giá đã giảm và giúp giảm áp lực lạm phát.

##### **Thu hút vốn đầu tư nước ngoài và thặng dư thương mại đạt mức cao**

**FDI:** Trong năm 2021, giải ngân vốn FDI đạt 19,7 tỷ USD – giảm nhẹ 1,2% so với năm 2020. Trong khi đó, tổng vốn FDI đăng ký (bao gồm đăng ký mới, tăng thêm và thông qua góp vốn mua cổ phần) tăng 9,2%, đạt 31,2 tỷ USD với vốn đăng ký tăng thêm cho các dự án hiện tại tăng mạnh 40,5% so với cùng kỳ, đạt mức cao kỷ lục 9,0 tỷ USD.

**Thương mại:** Mặc dù chuỗi cung ứng bị gián đoạn đã khiến các nhà sản xuất và xuất khẩu gặp nhiều khó khăn về thiếu hụt nguồn nguyên liệu và chi phí vận tải, kho bãi gia tăng. Tốc độ độ tiêm chủng nhanh đã giúp phục hồi các hoạt động sản xuất và thúc đẩy xuất khẩu trong quý cuối cùng của năm. Tính chung cả năm 2021, kim ngạch xuất khẩu và nhập khẩu của Việt Nam tăng 19,0% và 26,5%, lần lượt đạt 336,3 tỷ USD và 332,3 tỷ USD, với thặng dư thương mại đạt 4 tỷ USD.

##### **Tỷ giá ổn định**

Tính đến ngày 31/12/2021, tỷ USD/VND liên ngân hàng giao dịch ở mức 22.826 đồng, giảm 1,2% so với đầu năm. Tỷ giá giảm trong năm 2021 nhờ nguồn ngoại tệ dồi dào đến từ giải ngân vốn đầu tư nước ngoài, xuất khẩu và kiều hối. Đồng thời, Ngân hàng nhà nước (NHNN) đã giảm sự can thiệp vào thị trường ngoại hối bằng cách hạn chế mua dự trữ USD trong nửa đầu năm 2021 do áp lực điều tra của Mỹ về việc thao túng tiền tệ ở Việt Nam.

#### 2. Thị trường chứng khoán Việt Nam

Năm 2021 là một năm thành công đối với thị trường chứng khoán Việt Nam, khi chỉ số VN-Index đạt đỉnh mới 1500,81 điểm vào ngày 25/11/2021, cao nhất trong 21 năm hoạt động. Với mức tăng 36% trong năm 2021, VN-Index ghi nhận kết quả vượt trội khi so sánh với các thị trường chứng khoán khác trên toàn cầu, bao gồm các thị trường lân cận như SET của Thái Lan, JCI của Indonesia, và PCOMP của Philippines trong vòng





hai năm qua. Tính đến cuối năm 2021, tổng vốn hóa thị trường Việt Nam tăng 46% so với cùng kỳ, đạt 344 tỷ USD, tương đương 94% GDP danh nghĩa năm 2021.

Tính đến ngày 31/12/2021, trên HOSE đã có 46 doanh nghiệp có vốn hóa hơn 1 tỷ USD, tăng 16 doanh nghiệp so với cuối năm 2020, trong đó có 3 doanh nghiệp có vốn hóa trên 10 tỷ USD, bao gồm: Tập đoàn Vingroup (VIC), Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam (VCB), Công ty Cổ phần Vinhomes (VHM).

Thanh khoản trên thị trường cổ phiếu năm 2021 bùng nổ và tăng trưởng mạnh mẽ nhờ dòng tiền của các nhà đầu tư trong nước dẫn dắt thị trường. Tính chung từ đầu năm đến nay, giá trị giao dịch bình quân đạt hơn 26.564 tỷ đồng/phần, tăng 258% so với bình quân năm 2020.

Thanh khoản thị trường chứng khoán tăng mạnh đã mang đến kết quả hoạt động kinh doanh tốt cho các công ty chứng khoán tại Việt Nam. Với định hướng và quyết định đúng đắn của Hội đồng quản trị, Công ty đã vượt xa kế hoạch kinh doanh về lợi nhuận trước thuế mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đã đề ra.

### 3. Một số hoạt động chính của Hội đồng Quản trị Công ty năm 2021

Trong năm 2021, Hội đồng Quản trị đã thực hiện:

- Giám sát thực hiện các Nghị quyết, kế hoạch kinh doanh và đầu tư đã được Hội đồng quản trị và Đại hội cổ đông thông qua.
- Triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông về việc phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn (ESOP) cho cán bộ công nhân viên và phát hành cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu để nâng vốn điều lệ lên 3.330 tỷ đồng.

### CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2021

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	03/2021/NQ-HĐQT.VCSC	22/02/2021	Chốt danh sách tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
2	06/2021/NQ-HĐQT.VCSC	09/04/2021	Bầu Chủ Tịch HĐQT Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt
3	07/2021/NQ-HĐQT.VCSC	12/04/2021	Triển khai phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho CBNV, ban hành Quy chế phát hành cổ phiếu cho CBNV Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt và Danh sách được mua cổ phần theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2021
4	08/2021/NQ-HĐQT.VCSC	12/04/2021	Chi trả cổ tức đợt 2 năm 2020
5	13/2021/NQ-HĐQT.VCSC	07/05/2021	Phát hành trái phiếu năm 2021 với tổng mệnh giá 500 tỷ đồng
6	14/2021/NQ-HĐQT.VCSC	14/05/2021	Phát hành trái phiếu lần 2 năm 2021 với tổng mệnh giá 250 tỷ đồng
7	15/2021/NQ-HĐQT.VCSC	20/05/2021	Phát hành cổ phần để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty
8	18/2021/NQ-HĐQT.VCSC	20/05/2021	Phát hành trái phiếu lần 3 năm 2021 với tổng mệnh giá 500 tỷ đồng

9	20/2021/NQ-HĐQT.VCSC	16/06/2021	Phát hành trái phiếu lần 04 năm 2021 với tổng mệnh giá 110 tỷ đồng
10	21/2021/NQ-HĐQT.VCSC	25/06/2021	Mua lại trước hạn trái phiếu phát hành năm 2020
11	24/2021/NQ-HĐQT.VCSC	11/08/2021	Phát hành trái phiếu lần 05 năm 2021 với tổng mệnh giá 50 tỷ đồng
12	25/2021/NQ-HĐQT.VCSC	12/08/2021	Mua lại trước hạn trái phiếu phát hành lần 02 năm 2021
13	26/2021/NQ-HĐQT.VCSC	12/08/2021	Mua lại trước hạn trái phiếu phát hành lần 03 năm 2021
14	28/2021/NQ-HĐQT.VCSC	15/09/2021	Phát hành trái phiếu lần 06 năm 2021 với tổng mệnh giá 200 tỷ đồng
15	31/2021/NQ-HĐQT.VCSC	14/10/2021	Phát hành trái phiếu năm 2021 với tổng mệnh giá 300 tỷ đồng
16	33/2021/NQ-HĐQT.VCSC	10/11/2021	Phát hành trái phiếu lần 08 năm 2021 với tổng mệnh giá 100 tỷ đồng
17	34/2021/NQ-HĐQT.VCSC	11/11/2021	Phát hành trái phiếu lần 09 năm 2021 với tổng mệnh giá 100 tỷ đồng
18	36/2021/NQ-HĐQT.VCSC	26/11/2021	Mua lại trước hạn trái phiếu phát hành lần 6 năm 2021
19	37/2021/NQ-HĐQT.VCSC	06/12/2021	Tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2021
20	39/2021/NQ-HĐQT.VCSC	13/12/2021	Mua lại trước hạn trái phiếu phát hành lần 02 năm 2021
21	42/2021/NQ-HĐQT.VCSC	20/12/2021	Mua lại trước hạn trái phiếu phát hành năm 2020

## II. ĐÁNH GIÁ TRIỂN VỌNG NĂM 2022 VÀ ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC HOẠT ĐỘNG

Chính phủ đã đặt ra các nhiệm vụ cho năm 2022, trong đó phần đầu mức tăng trưởng GDP đạt mức 6 - 6,5%. Mục tiêu này là hoàn toàn khả thi với tình hình dịch bệnh được kiểm soát tại Việt Nam và thế giới khi tỷ lệ phủ vắc xin cao, sự hỗ trợ về mặt tài khóa và tiền tệ thông qua các chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội của Chính phủ, cùng với sự hồi phục nhanh chuỗi sản xuất, cung ứng, lao động của các ngành nghề kinh tế.

Hội đồng quản trị đề xuất kế hoạch kinh doanh năm 2022 dựa trên cơ sở VN-Index đạt 1.550 điểm vào cuối năm 2022. Chi tiết như sau:

Doanh thu hoạt động: 3.240 tỷ đồng

Lợi nhuận trước thuế: 1.900 tỷ đồng

Trên đây là những nội dung HĐQT xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 03 năm 2022*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thanh Phương**



# BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2021 VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2022

## I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2021

### 1. Thông tin tài chính chủ yếu

#### 1.1 Kết quả kinh doanh so với kế hoạch năm 2021

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	Tỷ lệ % so với kế hoạch
1	Doanh thu hoạt động	2.050.000	3.707.069	180,8%
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	1.250.000	1.850.585	148,0%

#### 1.2 Kết quả kinh doanh so với thực hiện năm 2020

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2020	Thực hiện 2021	+/- so với năm 2020	
				Giá trị	Tỷ lệ (%)
1	Tổng tài sản	8.382.405	16.636.265	8.253.860	98,5%
	- Tiền và các khoản tương đương tiền	642.513	1.131.749	489.236	76,1%
	- Các khoản cho vay	3.881.643	7.701.237	3.819.594	98,4%
	- Tài sản tài chính sẵn sàng để bán (AFS)	2.712.658	5.323.810	2.611.152	96,3%
	- Tài sản khác	1.145.591	2.479.469	1.333.878	116,4%
2	Tổng vốn chủ sở hữu	4.521.487	6.541.863	2.020.376	44,7%
3	Doanh thu hoạt động	1.729.592	3.707.069	1.977.477	114,3%
	- Môi giới chứng khoán	466.369	857.253	390.884	83,8%
	- Đầu tư chứng khoán	889.394	1.864.457	975.063	109,6%
	- Ngân hàng đầu tư	24.802	274.717	249.915	1.007,6%
	- Kinh doanh nguồn vốn	295.297	576.918	281.621	95,4%
	- Khác	53.730	133.724	79.994	148,9%

4	Tổng lợi nhuận trước thuế	951.039	1.850.585	899.546	94,6%
	- Lợi nhuận đã thực hiện	941.969	1.664.596	722.627	76,7%
	- Lợi nhuận chưa thực hiện	9.070	185.990	176.920	1.950,6%
5	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>768.912</b>	<b>1.498.718</b>	<b>729.806</b>	<b>94,9%</b>
6	<b>Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu bình quân (*)</b>	<b>19,7%</b>	<b>33,4%</b>		

(\*): đã loại trừ khoản chênh lệch đánh giá tài sản theo giá trị hợp lý khỏi vốn chủ sở hữu

Giữ vững đà tăng trưởng và kinh nghiệm hoạt động trong môi trường “bình thường mới” của năm 2020, VCSC bước vào năm 2021 chủ động trong hoạt động kinh doanh. Mặc dù Việt Nam vẫn trải qua quá trình giãn cách xã hội kéo dài do dịch Covid-19, VCSC đã thành công trong việc tổ chức làm việc trực tuyến một cách hiệu quả. Kết thúc năm 2021, VCSC đạt mức lợi nhuận trước thuế kỷ lục 1.851 tỷ đồng, tăng 95% so với năm 2020 và hoàn thành 148% kế hoạch đề ra. Tính chung cả năm 2021, VCSC ghi nhận doanh thu thuần đạt 3.707 tỷ đồng, tăng 114% so với năm 2020. Doanh thu năm 2021 đã hoàn thành 181% kế hoạch cả năm 2021 (kế hoạch 2.050 tỷ đồng).

VCSC tiếp tục theo đuổi chiến lược tối đa hóa lợi nhuận cho cổ đông, minh chứng qua việc tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu (ROE) của VCSC vẫn duy trì mức vượt trội so với các công ty chứng khoán khác trên thị trường, đạt 33,4% cho năm 2021. Trong năm 2021, VCSC cũng là một trong số ít các công ty chứng khoán không huy động vốn mới, do đó công ty tiếp tục đạt được tăng trưởng EPS cao và giữ vững mức ROE cao.

## 2. Ngân hàng Đầu tư – Một số thương vụ điển hình do VCSC tư vấn

Trong năm 2021, bộ phận Ngân hàng Đầu tư đã khẳng định vị trí đứng đầu thị trường; đặc biệt trong mảng tư vấn mua bán và sáp nhập với hàng loạt thương vụ lớn nhất thị trường, điển hình như:

- Tư vấn thành công cho VPBank trong thương vụ bán 49% cổ phần tại FE Credit cho tập đoàn Sumitomo Mitsui Financial Group với giá trị thương vụ gần 1,4 tỷ Đô La Mỹ;
- Tư vấn thành công cho CTCP Tập đoàn Masan trong thương vụ thoái vốn mảng thức ăn chăn nuôi và ký kết thỏa thuận hợp tác chiến lược với Tập đoàn De Heus;
- Tư vấn thành công cho thương vụ chuyển nhượng cổ phần của CTCP Phúc Long cho CTCP Tập đoàn Masan;
- Tư vấn thành công cho CTCP Phát triển Địa ốc Sông Tiên trong thương vụ chuyển nhượng 70% cổ phần của CTCP Phát triển Địa ốc Sông Tiên (chủ đầu tư dự án Angel Island) cho Tập đoàn Hưng Thịnh;

- Tư vấn IPO và niêm yết cổ phiếu của CTCP Dịch vụ Bất động sản Đất Xanh (“DXS”) trên HOSE với tổng giá trị niêm yết vào khoảng 494 triệu USD;
- Tư vấn thành công cho CTCP Xây lắp điện I (“PC1”) trong thương vụ huy động vốn vay tài trợ cho 03 dự án điện gió có tổng công suất 150 MW với tổng giá trị vốn vay huy động được vào khoảng 172 triệu USD.

### **3. Môi giới chứng khoán và thị phần**

#### **3.1 Chứng khoán cơ sở - cổ phiếu**

Nổi tiếp động lực và đà tăng trưởng của năm 2020, năm 2021 tiếp tục là một năm thăng hoa đối với thị trường chứng khoán Việt Nam. Chỉ số VN-Index nhiều lần thiết lập đỉnh lịch sử mới, với đỉnh cao nhất vào ngày 25/11/2021 khi VN-Index chạm mốc 1.500,81 điểm – mức đỉnh cao nhất trong lịch sử tại thời điểm bấy giờ (mức đỉnh này đã bị vượt qua trong tháng 1 năm 2022). Tính đến ngày 31/12/2021, VN-Index đạt 1.498,28 điểm, tăng 35,7% so với cuối năm 2020, nằm trong top thị trường đem đến tỷ suất sinh lời cao nhất trên toàn thế giới.

Thanh khoản năm 2021 tiếp tục bùng nổ và tăng mạnh, liên tiếp lập các kỷ lục mới về cả khối lượng và giá trị giao dịch, nhờ sự tham gia mạnh mẽ của các nhà đầu tư trong nước. Tổng thanh khoản trên cả 3 sàn gia tăng nhanh chóng, lên tới gấp hơn 3 lần so với thanh khoản trung bình năm 2020, và đạt kỷ lục tại tháng 11 với mức trung bình 40.117 tỷ đồng/phiên.

Không thể không kể đến số lượng nhà đầu tư tham gia thị trường tăng mạnh, nhờ đó đã góp phần đẩy thanh khoản thị trường lên hàng tỷ USD/phiên. Tới hết tháng 12/2021, tổng số lượng tài khoản chứng khoán tại Việt Nam lên con số 4,3 triệu tài khoản, tăng 55,5% so với cuối năm 2020, với động lực chủ yếu đến từ số lượng tài khoản của nhà đầu tư cá nhân tăng mạnh tới 56,2% so với cuối năm 2020.

Theo số liệu của HOSE, 10 nhà môi giới lớn nhất trên sàn HSX đang chiếm 65,78% thị phần giá trị giao dịch toàn ngành trong năm 2021, tăng 1,31% so với năm 2020 (năm 2020 là 64,47%). Mảng môi giới chứng khoán vẫn chứng kiến sự cạnh tranh căng thẳng giữa các công ty khi một vài công ty đã rời khỏi top 10 và có sự xáo trộn trong top 5. VCSC giữ vị trí thứ 5 trong thị phần môi giới trên HOSE với 4,87% thị phần.

Doanh thu môi giới trong nước là khoảng 1.010 tỷ đồng (tăng khoảng 117% so với năm 2020 là 465 tỷ đồng) và doanh thu môi giới bình quân đầu người 8,93 tỷ đồng/người; tăng 109,6% so với năm 2020 (năm 2020 là 4,26 tỷ đồng/người). VCSC vẫn duy trì mức doanh thu bình quân đầu người thuộc top đầu thị trường thể hiện sự hiệu quả của Khối Môi Giới của VCSC.

#### **Top 10 thị phần môi giới cổ phiếu, chứng chỉ quỹ, chứng quyền HOSE năm 2021**

STT	Tên công ty	Thị phần năm 2021
1	Công ty Cổ phần Chứng khoán VPS	16,14%



2	Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI	11,05%
3	Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDirect	7,46%
4	Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh	6,71%
5	Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt	4,87%
6	Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương	4,57%
7	Công ty Cổ phần Chứng khoán Mirae Asset (Việt Nam)	4,44%
8	Công ty Cổ phần Chứng khoán MB	4,27%
9	Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT	3,38%
10	Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam	2,89%

### 3.2 Môi giới nước ngoài

Đối với môi giới nước ngoài: VCSC đứng đầu thị phần môi giới nước ngoài với 26% thị phần năm 2021.

### 3.3 Chứng khoán cơ sở - trái phiếu

Phòng trái phiếu được thành lập vào tháng 08/2021 theo định hướng của ban lãnh đạo trong việc đẩy mạnh hoạt động kinh doanh của VCSC trong lĩnh vực trái phiếu với rất nhiều tiềm năng phát triển trong trung và dài hạn.

Đối với mảng trái phiếu doanh nghiệp, phòng trái phiếu có 2 hoạt động kinh doanh mang lại lợi nhuận là : i) Dịch vụ tư vấn phát hành trái phiếu doanh nghiệp ; ii) Phân phối trái phiếu doanh nghiệp.

Theo đó, doanh nghiệp muốn huy động vốn qua kênh trái phiếu doanh nghiệp sẽ được tư vấn cấu trúc khoản trái phiếu phù hợp với thị trường và nhu cầu của nhà đầu tư, đảm bảo khả năng thành công cao đối với việc phát hành trái phiếu khi đơn vị tư vấn phát hành cũng là đơn vị trực tiếp phân phối trái phiếu thông qua hệ thống kênh phân phối trái phiếu của VCSC và các đối tác; là những bên hiểu biết và nắm rõ nhu cầu của nhà đầu tư.

Ngay trong quý 4/2021, phòng trái phiếu đã thực hiện hoàn tất tư vấn phát hành 2 khoản trái phiếu doanh nghiệp cho Công ty Cổ phần Phát triển Bất động sản Phát Đạt với tổng giá trị là 800 tỷ đồng.

### 3.4 Chứng khoán phái sinh

Trong cả năm 2021, tổng khối lượng giao dịch hợp đồng tương lai chỉ số VN30 đạt 47.302.880 hợp đồng và khối lượng giao dịch bình quân 1 phiên đạt 189.212 hợp đồng; tăng 19% so với năm 2020.

Tính đến tháng 11/2021, tỷ trọng nhà đầu tư trong nước chiếm 96,87% (so với mức 99,15% trong năm 2020) toàn thị trường, chứng tỏ tỷ trọng nhà đầu tư nước ngoài gia tăng từ 0,85% trong năm 2020 lên 3,13% trong năm 2021. Giao dịch của nhà đầu tư tổ chức trong nước (bao gồm cả tự doanh) ở mức 25,51% (tăng đáng kể so với mức 13,29% trong năm 2020) khối lượng giao dịch toàn thị trường. Điều này cho thấy sự

quan tâm của nhà đầu tư tổ chức trong nước đã gia tăng đối với thị trường chứng khoán phái sinh.

Tính đến ngày 06/08/2021 (là ngày kỷ niệm 1.000 phiên giao dịch của thị trường chứng khoán phái sinh), đã có 423.639 tài khoản được mở (tăng 144,3% so với mức 173.395 tài khoản vào cuối năm 2020). Tính đến 30/11/2021, số lượng tài khoản giao dịch phái sinh đạt 641.341 tài khoản.

Với tổng mức phí thu được từ thị trường phái sinh chiếm tỷ lệ khá thấp trong tổng doanh thu phí thu được, chúng tôi chưa tập trung phát triển mạnh thị phần cá nhân, nhưng chúng tôi sẽ tập trung cho khách hàng tổ chức và tự doanh.

## **II. KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2022**

### **1. Tiếp tục đà phát triển, củng cố vị thế số 1 trong nghiệp vụ ngân hàng đầu tư**

Dòng vốn tới từ các nhà đầu tư tổ chức và các doanh nghiệp lớn đạt mức kỷ lục trong năm 2021, với tổng giá trị các thương vụ M&A trên toàn cầu đạt hơn 5 nghìn tỷ USD theo thống kê của Reuters. Chúng tôi kỳ vọng các nhà đầu tư sẽ vẫn giữ tâm thế lạc quan trong năm 2022.

Cùng với việc mở lại các đường bay quốc tế và giảm thiểu thời gian bắt buộc cách ly khi nhập cảnh, các nhà đầu tư quốc tế sẽ có thể đến Việt Nam, đồng thời các doanh nghiệp Việt Nam sẽ có thể tổ chức roadshow, tiếp xúc các nhà đầu tư nước ngoài. Điều này sẽ là động lực quan trọng thúc đẩy làn sóng đầu tư vào Việt Nam khi việc giải ngân từ các quỹ đã hầu như bị đình trệ trong năm 2020.

Với vị thế số 1 trong nghiệp vụ ngân hàng đầu tư, chúng tôi tiếp tục tự tin khẳng định sang năm 2022, chúng tôi sẽ giữ vững, đồng thời ngày càng củng cố vị thế số 1 trong nghiệp vụ này. VCSC luôn có mối quan hệ tốt với các doanh nghiệp trong nước, các quỹ đầu tư trong nước và quốc tế, và là đơn vị tư vấn cho rất nhiều doanh nghiệp hàng đầu đang niêm yết tại Việt Nam. Các hợp đồng VCSC đang thực hiện có giá trị giao dịch lớn ước tính khoảng 40.000 tỷ đồng trong năm 2022 ở các lĩnh vực bất động sản, hàng tiêu dùng, hàng không, khu công nghiệp, v.v

### **2. Đẩy mạnh phát triển môi giới bán lẻ**

Lĩnh vực môi giới chứng khoán vẫn sẽ khó khăn trong năm 2022 với sự cạnh tranh gay gắt từ các công ty chứng khoán với chiến lược cho vay ký quỹ cao, áp dụng chính sách miễn/giảm phí giao dịch cùng với việc đầu tư rất nhiều cho đội ngũ môi giới, trả hoa hồng cao để đội ngũ này chào mời nhà đầu tư mới và nhà đầu tư có thâm niên đang giao dịch tại những công ty khác qua nhiều kênh.

Sự bùng nổ số lượng nhà đầu tư cá nhân tham gia thị trường chứng khoán và giá trị giao dịch của khách hàng cá nhân chiếm đến 90% thanh khoản thị trường là động lực chủ yếu thúc đẩy sự bùng nổ của thị trường chứng khoán trong năm 2021. Chúng tôi sẽ tập trung phát triển lĩnh vực môi giới bán lẻ cho các nhà đầu tư cá nhân để nắm bắt cơ hội từ sự bùng nổ này. Đây là một trong những chiến lược trọng tâm của năm 2022.

### 3. Tiếp tục đẩy mạnh tham gia vào thị trường trái phiếu

Tiếp nối tốc độ phát triển trong năm 2021, phòng trái phiếu VCSC sẽ đẩy mạnh các hoạt động trọng điểm sau trong năm 2022:

- Nhanh chóng hoàn thiện hệ thống giao dịch trái phiếu ngay trong Quý 1-2/2022.
- Chọn lọc và tư vấn cho các tổ chức phát hành uy tín, có thương hiệu lớn phát hành trái phiếu.
- Gia tăng nhận diện thương hiệu VCSC là đơn vị phân phối trái phiếu trên các phương tiện truyền thông, kênh phân phối.
- Chủ động kết nối với các đối tác cho kênh phân phối trái phiếu để gia tăng năng lực và tốc độ phân phối trái phiếu.
- Xây dựng đội ngũ nhân viên kinh doanh trái phiếu; gia tăng cả về số lượng nhân sự và nâng cao năng lực đội ngũ.
- Tập trung toàn lực gia tăng số lượng khách hàng mới để thúc đẩy giá trị giao dịch cả về cổ phiếu lẫn trái phiếu, đặc biệt là khách hàng cá nhân ở các địa bàn chưa có phát triển mạnh về phân phối trái phiếu.

### 4. Thị trường chứng khoán năm 2022

Chính phủ đặt mục tiêu GDP đạt tốc độ tăng trưởng 6% – 6,5% trong năm 2022. Chúng tôi cho rằng mức tăng trưởng này là khả thi nhờ một loạt các yếu tố hỗ trợ: (1) Tỷ lệ tiêm chủng cao (đạt >90 % dân số trên 18 tuổi), giúp Việt Nam mở cửa trở lại hầu hết các hoạt động trong nước và nối lại hoàn toàn các chuyến bay thương mại quốc tế, (2) Nền kinh tế toàn cầu tiếp tục phục hồi (theo dự báo của Bloomberg, tăng trưởng GDP toàn cầu có khả năng đạt 4,4% trong năm 2022) và triển vọng trong nước được cải thiện sẽ hỗ trợ nhu cầu và giúp thúc đẩy xuất khẩu, sản xuất và dòng vốn FDI, và (3) gói kích thích của Chính phủ (tương đương khoảng 4,1% GDP năm 2021 dự kiến được giải ngân trong năm 2022 và 2023) cùng môi trường lãi suất thấp sẽ giúp thúc đẩy đầu tư, sản xuất cũng như hỗ trợ tiêu dùng của các hộ gia đình. Theo bộ phận phân tích của VCSC, chúng tôi dự báo tăng trưởng EPS của VN-Index sẽ đạt khoảng 23% cho năm 2022 tương ứng với P/E trượt là 15,9 lần và P/E dự phóng 12 tháng là 13,1 lần vào cuối năm 2022.

Tuy nhiên, chúng tôi cũng không loại trừ những rủi ro nhất định có thể ảnh hưởng mạnh mẽ tới thị trường chứng khoán Việt Nam, ví dụ như các biến chủng virus mới có thể khiến tình hình chung trở nên khó lường, chính sách “zero Covid” của Trung Quốc khiến tình trạng đóng cửa biên giới kéo dài, lạm phát có khả năng tăng cao do chính sách hỗ trợ của các quốc gia trên thế giới.

**Các chỉ tiêu tài chính cụ thể trong năm 2022; với kế hoạch được xây dựng trên cơ sở VN-Index sẽ dao động quanh 1.550 điểm vào cuối năm 2022**



Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch 2022
Doanh thu hoạt động	3.707.069	3.240.000
Lợi nhuận trước thuế	1.850.585	1.900.000

Trên đây là những nội dung BTGD xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 03 năm 2022*

**TM. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Tô Hải**

## BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT VỀ KẾT QUẢ KIỂM TRA VÀ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

### I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và các quy định, quy chế của Công ty, trong năm 2021 Ban Kiểm soát (BKS) đã tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, giám sát trong các lĩnh vực sau:

- Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành văn bản của Công ty theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty; giám sát việc thực thi pháp luật của Công ty.
- Tham gia các buổi họp của Hội đồng Quản trị (HĐQT) và Ban Tổng Giám đốc (TGD), kiểm tra giám sát việc triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đối với HĐQT, Ban TGD.
- Xem xét tính phù hợp của các Quyết định của HĐQT, Ban TGD trong công tác quản lý.
- Tham gia các buổi làm việc về chiến lược, kế hoạch hoạt động của Công ty; xem xét, đánh giá hoạt động của HĐQT liên quan đến việc thực hiện các kế hoạch tài chính, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch phát triển của Công ty trong tương lai.
- Xem xét các báo cáo định kỳ do Ban TGD lập.
- Kiểm tra, giám sát các báo cáo tài chính hàng quý nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính.
- Xem xét, đánh giá, tham gia góp ý trong quá trình soạn thảo và ban hành các quy trình, quy chế hoạt động của Công ty nhằm phát hiện những rủi ro tiềm ẩn, những thiếu sót để mắc phải để từ đó đưa ra những kiến nghị kịp thời và giải pháp phù hợp cho Ban lãnh đạo.

### II. KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT

BKS kính trình Đại hội kết quả giám sát hoạt động kinh doanh và hoạt động tài chính của Công ty cho đến ngày 31/12/2021 như sau:

#### 1. Hoạt động kinh doanh

Tổng doanh thu năm 2021 đạt gần 3.707 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế gần 1.499 tỷ đồng, tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu đạt 40,4%.

*Đơn vị tính: đồng*

Chỉ tiêu	Thực hiện 2021
Vốn điều lệ	3.330.000.000.000
Vốn chủ sở hữu	6.541.863.245.387
Doanh thu hoạt động	3.707.068.724.492
Lợi nhuận sau thuế	1.498.718.375.328

*Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2021*

#### 2. Kiểm soát hoạt động và tuân thủ nội bộ



Đến hết năm 2021, BKS không phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động của Công ty. Các quy trình hoạt động tuân thủ theo các yêu cầu của hệ thống quản trị nội bộ. Hệ thống kiểm soát tài chính nội bộ và chế độ giao ban vận hành tốt, phát hiện kịp thời các vấn đề, đề xuất các kiến nghị và giải pháp phù hợp.

Công ty đã tuân thủ đầy đủ các quy định của Pháp luật trong công tác quản lý hành chính cũng như trong các giao dịch. Các thành viên HĐQT, Ban TGD và các cán bộ quản lý đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

HĐQT đã ban hành các quy trình, quy chế, quy định quản lý nội bộ áp dụng thống nhất trong toàn Công ty nhằm tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp và xây dựng hệ thống quản trị tiên tiến.

Dựa trên kết quả kiểm tra, giám sát, BKS nhất trí với các nội dung trong báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành năm 2021 của HĐQT và Ban TGD. BKS không cần phải đưa ra quyết định nào về việc điều hành của HĐQT, Ban TGD và các phòng ban chức năng.

### **3. Kiểm soát báo cáo tài chính**

BKS xác nhận rằng sổ sách chứng từ về cơ bản được ghi chép và lưu trữ đầy đủ, đúng quy định của Nhà nước và cũng như các quy định của Công ty. BKS xác nhận số liệu theo báo cáo tài chính của Công ty cho niên độ kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2021 là phản ánh một cách trung thực và hợp lý khi được Công ty TNHH Pricewaterhouse Coopers Việt Nam kiểm toán.

Báo cáo tài chính được lập đầy đủ biểu mẫu theo quy định của Bộ Tài chính, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành, phản ánh khách quan tình hình tài chính của Công ty.

### **4. Kiểm soát công tác quản lý, điều hành Công ty**

HĐQT của Công ty đã thực hiện đúng vai trò của mình theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Ban TGD Công ty đã thực hiện tốt chủ trương, quyết định do HĐQT ban hành, mang lại hiệu quả kinh doanh và giữ vững mục tiêu phát triển của Công ty.

## **III. MỘT VÀI KIẾN NGHỊ CẦN CHẨN CHÍNH**

BKS không có ý kiến về việc hoạt động và quản lý tài chính của Công ty.

## **IV. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022**

- Thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ của BKS, kiểm tra giám sát các hoạt động của Công ty trong việc chấp hành điều lệ, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của HĐQT và các quy chế quản lý công ty.

- Duy trì chế độ hội họp, làm việc và thông tin thường xuyên trong BKS, phối hợp thường xuyên với HĐQT và Ban TGD nhằm nâng cao hiệu quả làm việc.

Trên đây là những nội dung BKS xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 03 năm 2022*

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Trương Ngọc Hoài Phương**



## TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v: Báo cáo tài chính năm 2021 (đã được kiểm toán)

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT**

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt.

Hội đồng Quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Pricewaterhouse Coopers Việt Nam (Báo cáo thường niên năm 2021 đính kèm).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho ý kiến và thông qua.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 03 năm 2022

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Chủ tịch HĐQT**

**Nguyễn Thanh Phương**



## TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v: Lựa chọn công ty kiểm toán năm 2022

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT**

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt.

Ban kiểm soát đề xuất Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Ban kiểm soát lựa chọn công ty kiểm toán trong danh sách công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho năm tài chính 2022.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho ý kiến và thông qua.

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 03 năm 2022*

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
Trưởng Ban kiểm soát**



**Trương Ngọc Hoài Phương**



## TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v: Phân phối lợi nhuận năm 2021

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT**

- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt.

Hội đồng Quản trị đề xuất Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Giá trị
<b>Lợi nhuận sau thuế năm 2021</b>	<b>1.498.718.375.328</b>
Trích Quỹ dự trữ bổ sung góp vốn	(67.496.330.852)
Trích Quỹ dự phòng tài chính	(67.496.330.852)
<b>Lợi nhuận chưa phân phối của năm 2021</b>	<b>1.363.725.713.624</b>
Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2020	1.572.516.639.624
Chi trả cổ tức đợt 2 năm 2020 (20%)	(331.200.000.000)
Chi trả tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2021 (12%)	(399.600.000.000)
Phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu (tỷ lệ 1:1)	(964.325.457.016)
<b>Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2021</b>	<b>1.241.116.896.232</b>
Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:	
Phát hành cổ phần để trả cổ tức (tỷ lệ: 30%)	(999.000.000.000)
<b>Lợi nhuận còn giữ lại</b>	<b>242.116.896.232</b>

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho ý kiến và thông qua.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 03 năm 2022

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Chủ tịch HĐQT**

**Nguyễn Thanh Phương**





## TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v: Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2022

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT**

- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt.

Hội đồng Quản trị đề xuất Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2022 như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	+/- so với 2021	
				Giá trị	Tỷ lệ (%)
1	Doanh thu hoạt động	3.707.069	3.240.000	(467.069)	(12,6%)
2	Tổng chi phí	1.856.484	1.340.000	(516.484)	(27,8%)
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	1.850.585	1.900.000	49.415	2,7%
4	Cổ tức dự kiến	Ủy quyền cho HĐQT quyết định, dự kiến là 30%.			

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho ý kiến và thông qua.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 03 năm 2022

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Chủ tịch HĐQT**

**Nguyễn Thanh Phương**



## TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v: Kế hoạch năm 2022 cho thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm Soát và mức thưởng cho Ban Tổng Giám đốc cho năm 2022

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT**

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt đề xuất Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2022 như sau:

### I. THÙ LAO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022

Hội đồng Quản trị đề xuất trích thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong năm 2022 là 20.000.000 đồng/tháng/người.

Các thành viên Hội đồng Quản trị không độc lập không nhận thù lao trong năm 2022.

### II. THÙ LAO BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022

Hội đồng Quản trị đề xuất trích thù lao cho Ban Kiểm soát trong năm 2022 như sau:

Tổng mức thù lao cho Ban Kiểm soát (03 thành viên): 360.000.000 đồng/năm, trong đó:

- Trưởng Ban Kiểm soát (01 người) : 20.000.000 đồng/tháng (\*)
- Thành viên Ban Kiểm soát (02 người) : 5.000.000 đồng/tháng/người

(\*): Trưởng Ban Kiểm soát làm việc chuyên trách tại Công ty

### III. MỨC THƯỞNG CHO BAN TỔNG GIÁM ĐỐC NĂM 2022

Ban Tổng Giám đốc chỉ nhận thưởng khi lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2022 cao hơn so với lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2021.

Khi đó, tiền thưởng cho Ban Tổng Giám đốc là 8% số tiền vượt so với lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2021 là 1.851 tỷ đồng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho ý kiến và thông qua.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 03 năm 2022

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Chủ tịch HĐQT**



**Nguyễn Thanh Phương**

## TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/V: Thông qua phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn (ESOP) cho cán bộ công nhân viên năm 2022

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt;
- Các văn bản pháp luật có liên quan khác.

### **I. PHÁT HÀNH CỔ PHẦN THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN (ESOP) CHO CÁN BỘ CÔNG NHÂN VIÊN**

#### **a. Mục đích phát hành**

Nhân tài là tài sản quý nhất của doanh nghiệp; là nguồn lực quan trọng nhất để doanh nghiệp duy trì vị thế dẫn đầu. VCSC mong muốn thu hút và giữ được những nhân viên có năng lực bằng cách tạo ra nhiều hơn nữa cơ hội và động lực cho nhân viên thăng tiến trong công việc cũng như gắn kết và cống hiến lâu dài cho Công ty. Do đó, Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn cho cán bộ công nhân viên Công ty theo phương án phát hành chi tiết dưới đây.

#### **b. Phương án phát hành**

- Loại cổ phần: cổ phần phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Vốn điều lệ trước khi phát hành: 3.330.000.000.000 đồng
- Tổng số cổ phần phát hành: 2.000.000 cổ phần
- Tổng mệnh giá phát hành: 20.000.000.000 đồng
- Thời gian phát hành dự kiến: sau khi được UBCK thông qua, dự kiến trong năm 2022
- Vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành: 3.350.000.000.000 đồng
- Đối tượng được mua cổ phần: CBCNV Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt theo tiêu chí và danh sách được Hội đồng Quản trị phê duyệt
- Cổ phần phát hành sẽ hạn chế chuyển nhượng 1 năm kể từ ngày phát hành
- Giá phát hành: 12.500 đồng/cổ phần
- Sau khi kết thúc đợt phát hành, nếu CBCNV không mua hết số lượng cổ phần chào bán thì toàn bộ số lượng cổ phần còn lại sẽ được Hội đồng Quản trị quyết định phân phối cho đối tượng khác là CBCNV Công ty với giá không thấp hơn 12.500 đồng/cổ phần.

## **II. THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH**

Tổng tiền thu được sau khi phát hành cổ phần cho CBCNV dự kiến được sử dụng để bổ sung vốn lưu động Công ty và giảm nợ vay.

## **III. THÔNG QUA LƯU KÝ BỔ SUNG VÀ NIÊM YẾT BỔ SUNG**

Thông qua việc đăng ký bổ sung và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu thực tế phát hành được theo phương án phát hành cho CBCNV. Số cổ phiếu nêu trên sẽ được đăng ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh.

## **IV. THÔNG QUA VIỆC TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ VÀ CHỈNH SỬA VỐN ĐIỀU LỆ TRONG ĐIỀU LỆ CỦA CÔNG TY THEO SỐ VỐN TĂNG THÊM SAU KHI CỔ PHIẾU THỰC TẾ PHÁT HÀNH ĐƯỢC**

Thông qua tăng vốn Điều lệ và chỉnh sửa vốn điều lệ trong điều lệ Công ty lên tương ứng với tổng mệnh giá số lượng cổ phiếu thực tế phát hành theo phương án phát hành nêu trên.

## **V. ỦY QUYỀN CHO HĐQT CÁC VẤN ĐỀ SAU**

- Trong thời gian hạn chế chuyển nhượng, nếu có nhân viên nghỉ việc thì số cổ phiếu đã phát hành cho nhân viên đó sẽ được xử lý theo quy chế chương trình phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho nhân viên do HĐQT ban hành.
- Quyết định tiêu chuẩn và danh sách người lao động được tham gia chương trình, nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng.
- Quyết định thời điểm phát hành, chỉnh sửa phương án và thực hiện các công việc theo đúng quy định pháp luật để hoàn tất việc phát hành cổ phiếu.
- Hoàn tất các vấn đề khác để tăng vốn điều lệ Công ty.
- Ủy quyền HĐQT thực hiện các công việc cần thiết khác để cổ phiếu phát hành thêm được đăng ký lưu ký tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh.
- Ủy quyền cho HĐQT, Tổng Giám đốc thực hiện các thủ tục đăng ký kinh doanh có liên quan.

## **VI. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị triển khai các công việc liên quan theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho ý kiến và thông qua.

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 03 năm 2022*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Chủ tịch HĐQT**

A red circular stamp of Viet Capital Securities Co., Ltd. (CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOAN VIỆT NAM) is shown. The stamp contains the text "Q.Đ. 68 - C.T. Cổ" at the top, "CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOAN VIỆT NAM" in the center, and "QUẬN 1 TP. HỒ CHÍ MINH" at the bottom. A blue ink signature is written over the stamp.

**Nguyễn Thanh Phương**

## TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/V: Thông qua phát hành cổ phần để trả cổ tức

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt;
- Các văn bản pháp luật có liên quan khác.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc phát hành cổ phần để trả cổ tức. Chi tiết như sau:

### I. THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH

- Loại cổ phần: cổ phần phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Vốn điều lệ sau khi thực hiện phát hành ESOP: 3.350.000.000.000 đồng
- Số lượng cổ phiếu: 335.000.000 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 335.000.000 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm: 100.500.000 cổ phiếu
- Tổng mệnh giá phát hành: 1.005.000.000.000 đồng
- Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phần phát hành để trả cổ tức. Cổ phiếu quỹ (nếu có) sẽ không được thực hiện quyền
- Phương thức phát hành: cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được phân phối theo phương thức thực hiện quyền
- Tỷ lệ thực hiện quyền: 10:3. Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 10 (mười) cổ phiếu sẽ được nhận 10 (mười) quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm và cứ 10 (mười) quyền sẽ nhận được 03 (ba) cổ phiếu phát hành thêm
- Thời gian phát hành dự kiến: dự kiến phát hành trong năm 2022; sau khi Công ty đã thực hiện phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn (ESOP) cho cán bộ công nhân viên và sau khi Công ty được UBCK chấp thuận cho thực hiện phát hành cổ phiếu để trả cổ tức.
- Cổ phiếu đang bị hạn chế chuyển nhượng (nếu có) vẫn được quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm. Cổ phiếu phát hành thêm không bị hạn chế chuyển nhượng
- Quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức không được phép chuyển nhượng



- Vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành: 4.355.000.000.000 đồng
- Nguồn vốn thực hiện phát hành: lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021

## **II. THÔNG QUA LƯU KÝ BỔ SUNG VÀ NIÊM YẾT BỔ SUNG**

Thông qua việc đăng ký bổ sung và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu thực tế phát hành được theo phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức. Số cổ phiếu nêu trên sẽ được đăng ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh.

## **III. THÔNG QUA VIỆC TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ VÀ CHỈNH SỬA VỐN ĐIỀU LỆ TRONG ĐIỀU LỆ CỦA CÔNG TY THEO SỐ VỐN TĂNG THÊM SAU KHI CỔ PHIẾU THỰC TẾ PHÁT HÀNH ĐƯỢC**

Thông qua tăng vốn Điều lệ và chỉnh sửa vốn điều lệ trong điều lệ Công ty lên tương ứng với tổng mệnh giá số lượng cổ phiếu thực tế phát hành theo phương án phát hành nêu trên.

## **IV. ỦY QUYỀN CHO HĐQT CÁC VẤN ĐỀ SAU**

- Quyết định thời điểm phát hành, quyết định nguồn vốn thực hiện phát hành, chỉnh sửa phương án và thực hiện các công việc theo đúng quy định pháp luật để hoàn tất việc phát hành cổ phiếu.
- Hoàn tất các vấn đề khác để tăng vốn điều lệ Công ty.
- Ủy quyền HĐQT thực hiện các công việc cần thiết khác để cổ phiếu phát hành thêm được đăng ký lưu ký tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh.
- Ủy quyền cho HĐQT, Tổng Giám đốc thực hiện các thủ tục đăng ký kinh doanh có liên quan.

## **V. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị triển khai các công việc liên quan theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho ý kiến và thông qua.

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 03 năm 2022*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Chủ tịch HĐQT**



**Nguyễn Thanh Phương**

## TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

*Về việc: Phương án thành lập công ty con tại nước ngoài*

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT**

- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt;
- Căn cứ nhu cầu phát triển và định hướng chiến lược kinh doanh của Công ty.

Trong thời gian vừa qua, Công ty được rất nhiều Khách hàng quốc tế/Tư vấn quốc tế mời tham gia các dự án tư vấn/đầu tư tại thị trường quốc tế. Do đó, nhận thấy sự cần thiết và cấp thiết về việc thành lập một công ty con ở nước ngoài để phục vụ cho các mục đích kinh doanh trên, đồng thời tạo thuận lợi cho việc cung cấp dịch vụ cho các khách hàng quốc tế, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt phương án thành lập công ty con tại nước ngoài với nội dung như sau:

### 1. Thông tin công ty con tại nước ngoài

- 1.1. Hình thức đầu tư ra nước ngoài: Thành lập tổ chức kinh tế theo quy định của pháp luật nước Singapore và góp vốn liên doanh và liên kết với các tổ chức nước ngoài ở Singapore
- 1.2. Tên dự án:
- 1.3. Tên công ty con ở nước ngoài (nếu có): Viet Capital Singapore Company

### 2. Vốn đầu tư ra nước ngoài:

Vốn đầu tư ra nước ngoài của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt là 2.180.550 USD (bằng chữ: Hai triệu, một trăm tám mươi nghìn, năm trăm năm mươi Đô la Mỹ), tương đương 50.000.000.000 đồng (bằng chữ: Năm mươi tỷ đồng Việt Nam), trong đó:

#### 2.1. Hình thức vốn đầu tư ra nước ngoài:

Hình thức vốn	Tiền mặt (1)	Máy móc, thiết bị, hàng hóa (2)	Tài sản khác (ghi rõ) (3)	Tổng (1+2+3)
Đơn vị tính	Đô la Mỹ	Đô la Mỹ	Đô la Mỹ	Đô la Mỹ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT	2.180.550	0	0	2.180.550
<b>Tổng cộng</b>	2.180.550	0	0	2.180.550

#### 2.2. Nguồn vốn đầu tư ra nước ngoài:

- Vốn chủ sở hữu của Nhà đầu tư: 2.180.550 USD (bằng chữ: Hai triệu, một trăm tám mươi nghìn, năm trăm năm mươi Đô la Mỹ), tương đương 50.000.000.000 đồng (bằng chữ: Năm mươi tỷ đồng Việt Nam)
- Vốn vay: 0 đồng

## Nội dung và phạm vi hoạt động

STT	Nội dung và phạm vi hoạt động
<b>A. Nội dung và phạm vi chính</b>	
1.	Tự doanh chứng khoán
<b>B. Nội dung và phạm vi hoạt động khác</b>	
2.	Cung cấp các nghiệp vụ/dịch vụ kinh doanh chứng khoán theo ngành nghề kinh doanh của công ty và quy định của pháp luật vào từng thời điểm.

### 3. Kế hoạch hoạt động kinh doanh

Sau khi được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài, Công ty sẽ tiến hành hoàn tất thủ tục đầu tư tại nước ngoài (dự kiến trong thời hạn 03 tháng) và đi vào kinh doanh (dự kiến trong thời hạn 3 tháng tiếp theo) theo nội dung và phạm vi hoạt động đã được chấp thuận.

### 4. Ủy quyền

Giao và ủy quyền cho Tổng Giám đốc - người đại diện theo pháp luật Công ty thực hiện các thủ tục cần thiết, bao gồm và không giới hạn:

- Ký hồ sơ, văn bản, tài liệu có liên quan để triển khai, làm việc với bên thứ ba và/hoặc các cơ quan có thẩm quyền để thực hiện phương án thành lập công ty con tại nước ngoài, bao gồm việc xin các giấy phép, chấp thuận cần thiết để thực hiện phương án đã phê duyệt;
- Quyết định cụ thể thời điểm thực hiện phương án, chỉnh sửa phương án và thực hiện các công việc theo quy định pháp luật để hoàn tất việc thành lập công ty con tại nước ngoài;
- Quyết định nhân sự và thực hiện các công việc khác cần thiết để triển khai hoạt động của công ty con.
- Tổng giám đốc được quyền ủy quyền cho người khác để thực hiện các công việc thuộc phạm vi được ủy quyền nêu trên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho ý kiến và thông qua.

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 03 năm 2022*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Chủ tịch HĐQT**



**Nguyễn Thanh Phương**

## TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/V: Thông qua quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt;
- Các văn bản pháp luật có liên quan khác.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội cổ đông thông qua quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị như tài liệu kèm theo.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 03 năm 2022

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Chủ tịch HĐQT**



**Nguyễn Thanh Phương**

## TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/V: Thông qua quy chế hoạt động của Ban kiểm soát

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt;
- Các văn bản pháp luật có liên quan khác.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội cổ đông thông qua quy chế hoạt động của Ban kiểm soát như tài liệu kèm theo.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 03 năm 2022

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Chủ tịch HĐQT**



**Nguyễn Thanh Phương**



## TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/V: Thông qua Đơn từ nhiệm của thành viên BKS

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt.

Ban Kiểm soát (“BKS”) Công ty Cổ Phần Chứng Khoán Bản Việt (“Công ty”) kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:

Ngày 8/3/2022, BKS nhận được Đơn xin từ nhiệm của Trương Ngọc Hoài Phương – Trưởng Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021 - 2026. Nay BKS kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc từ nhiệm này và thời gian hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho ý kiến và thông qua.

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 03 năm 2022*  
**TM. BAN KIỂM SOÁT**



**Bùi Thị Minh Nguyệt**



**Gửi đến:** Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt

**Về việc:** Thư từ nhiệm tư cách Thành viên Ban Kiểm Soát

**Kính gửi:** Đại hội đồng cổ đông - Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt  
Các thành viên Ban kiểm soát - Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt

Tôi tên: Trương Ngọc Hoài Phương; hiện đang là Thành viên Ban Kiểm soát (nhiệm kỳ 2021 – 2026) - Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt

Nay vì lý do cá nhân, bằng văn bản này, tôi xin từ nhiệm tư cách Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt. Việc từ nhiệm này có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt chấp thuận.

Kính mong Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

Trân trọng cảm ơn.

TPHCM, ngày ..8.. tháng ..3.. năm 2022



**Trương Ngọc Hoài Phương**

## TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/V: Thông qua quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021 - 2026

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT**

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ Phần Chứng khoán Bản Việt.

### **I. Thông qua quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt nhiệm kỳ 2021 - 2026**

Để việc bầu cử bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021 – 2026 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt tuân thủ theo các quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam và Điều lệ Công ty, thực hiện theo nguyên tắc công khai, dân chủ, đảm bảo quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông, xin kính trình ĐHCĐ thông qua dự thảo quy chế đề cử, ứng cử thành viên BKS như sau :

#### **1. Quy chế đề cử, ứng cử Ban Kiểm Soát**

- Số lượng thành viên BKS : 1 người.
- Nhiệm kỳ : 05 năm (2021 - 2026).
- Số lượng ứng cử viên BKS : không hạn chế.

#### **a. Quyền đề cử, ứng cử Ban Kiểm soát**

Các cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 20% trên tổng số cổ phần đề cử tối đa một thành viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai thành viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba thành viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn thành viên, từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm thành viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu thành viên; từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy thành viên; và từ 80% trở lên được đề cử tối đa số lượng thành viên được bầu. Ứng cử viên được đề cử phải có đủ các tiêu chuẩn nêu tại mục b dưới đây:

#### **b. Tiêu chuẩn ứng cử thành viên Ban Kiểm Soát**

- Từ 21 tuổi trở lên. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp;
- Có trình độ chuyên môn về chứng khoán và thị trường chứng khoán; Có trình độ chuyên môn hoặc kinh nghiệm nghề nghiệp về kế toán, kiểm toán hoặc trình độ chuyên môn, kinh nghiệm thực tế trong ngành tài chính, ngân hàng;
- Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác;
- Không được giữ các chức vụ quản lý Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;

- Không phải là nhân viên trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính cho Công ty.

## **2. Nguyên tắc bầu cử**

- Đúng luật, đúng điều lệ và bỏ phiếu kín.
- Quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu. Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đoàn đề cử và được Đại hội thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Ban kiểm soát.

## **3. Phương thức bầu cử**

- Danh sách ứng cử viên Ban kiểm soát được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.
- Phương thức bầu cử :
  - + Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu: theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.
  - + Mỗi cổ đông dự họp được cấp một phiếu bầu Ban kiểm soát. Các cổ đông điền số cổ phần tín nhiệm cho mỗi thành viên mà mình tín nhiệm sao cho tổng số cổ phần tín nhiệm của các thành viên phải bằng hoặc thấp hơn tổng số phiếu biểu quyết của mỗi cổ đông. Trong trường hợp có sự lựa chọn nhầm lẫn, cổ đông có thể liên hệ với Ban bầu cử để xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ.
- Phiếu bầu cử sẽ được bỏ vào thùng phiếu đã được niêm phong trước khi tiến hành kiểm phiếu.
- Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu.
- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ :
  - + Phiếu xóa toàn bộ tên người ghi trong phiếu bầu hoặc gạch tên các ứng cử viên.
  - + Phiếu không bầu cho bất kỳ ai trong danh sách ứng cử viên.
  - + Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu bầu.
  - + Tổng số phiếu biểu quyết tín nhiệm cho các thành viên lớn hơn tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông sở hữu.
- Việc kiểm phiếu: Tiến hành ở một phòng riêng dưới sự giám sát của đại diện cổ đông.
- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với Chủ tọa đoàn giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).
- Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được mở ra theo yêu cầu của Đại hội cổ đông của Công ty.

## **4. Nguyên tắc trúng cử**

Người trúng cử thành viên Ban kiểm soát là ứng viên có số phiếu bầu cao nhất. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau thì người nào sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần sở hữu cũng ngang nhau thì sẽ tổ chức để bầu lại giữa các ứng cử viên này để chọn.

## II. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát

- Đơn xin đề cử tham gia Ban kiểm soát (theo mẫu);
- Bản sao các giấy tờ sau: CMND, căn cước công dân, hộ khẩu thường trú, các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn;
- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai.
- Quý cổ đông vui lòng gửi các hồ sơ này về Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt trước ngày 23/03/2022 theo địa chỉ như sau:

### Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt

Địa chỉ : Tháp tài chính Bitexco, tầng 15, 2 Hải Triều, Quận 1, Tp. HCM

Điện thoại : (84 28) 3914 3588

Fax : (84 28) 3914 3209

Người liên hệ : Đoàn Diệu Tú Quỳnh

Email : [quynh.doan@vcsc.com.vn](mailto:quynh.doan@vcsc.com.vn)

## III. Quy chế bầu cử này có hiệu lực thực hiện ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 03 năm 2022*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Chủ tịch HĐQT**



**Nguyễn Thanh Phương**



**Head Office**

Bitexco, 15<sup>th</sup> Floor, 2 Hai Trieu St., Dist 1, HCMC, Vietnam

T: +84 8 3914 3588 | F: +84 8 3914 3209

W: www.vcsc.com.vn | E: info@vcsc.com.vn

## THẺ BIỂU QUYẾT/VOTING CARD

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022**  
*ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDER*

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT**  
*VIET CAPITAL SECURITIES JS COMPANY*

**Tên cổ đông/Người đại diện ủy quyền:**  
*Shareholder's name*

**Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết:**  
*Total number of votes*

**Mã số biểu quyết:**  
*Shareholder's code*

**VCI.....**

## PHIẾU BIỂU QUYẾT

### VOTING CARD

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT (VCSC)**  
**ANNUAL GENERAL MEETING 2022**  
**VIET CAPITAL SECURITIES JS COMPANY**

**Tên cổ đông/Người đại diện ủy quyền:**

Shareholder's name

**SỐ ĐKSH**

:

PP No/Certificate of business registration No

**Mã số biểu quyết**

:

Shareholder's code

**Tổng số cổ phần sở hữu**

:

Number of shares owned

**Tổng số phiếu biểu quyết**

:

Total number of votes

### CÁC NỘI DUNG BIỂU QUYẾT/CONTENTS FOR VOTING

**Nội dung 1/Content 1:** “Báo cáo hoạt động năm 2021 của Hội đồng Quản trị (HĐQT) và định hướng chiến lược hoạt động năm 2022”/ “*The Operational report of the Board of Directors (BOD) in 2021 and operational strategy orientation for 2022*”.

Đồng ý/Favor ☐

Không đồng ý/Against ☐

Không có ý kiến/Abstention ☐

**Nội dung 2/Content 2:** “Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc (TGD) về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022”/ “*The Report of Board of Directors on the results of business operation for the year 2021 and business plan for the year 2022*”.

Đồng ý/Favor ☐

Không đồng ý/Against ☐

Không có ý kiến/Abstention ☐

**Nội dung 3/Content 3:** “Báo cáo của Ban Kiểm soát (BKS) về kết quả kiểm tra và giám sát hoạt động trong năm 2021”/ “*The Report of the Supervisory Board on the results of inspection and supervision of business operation within 2021*”.

Đồng ý/Favor ☐

Không đồng ý/Against ☐

Không có ý kiến/Abstention ☐

**Nội dung 4/Content 4:** “Tờ trình về Báo cáo tài chính năm 2021 (đã được kiểm toán)”/ “*The Statement on 2021 audited Financial Statements*”.

Đồng ý/Favor ☐

Không đồng ý/Against ☐

Không có ý kiến/Abstention ☐

**Nội dung 5/Content 5:** “Tờ trình về việc lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022”/ “*The Statement on selection of auditors in 2022*”.

Đồng ý/Favor ☐

Không đồng ý/Against ☐

Không có ý kiến/Abstention ☐

**Nội dung 6/Content 6:** “Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2021”/ “*The Statement on the profit distribution plan in 2021*”.

Đồng ý/Favor ☐

Không đồng ý/Against ☐

Không có ý kiến/Abstention ☐

**Nội dung 7/Content 7:** “Tờ trình về kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2022”/ “*The Statement on business plan for 2022*”.

Đồng ý/Favor ☐

Không đồng ý/Against ☐

Không có ý kiến/Abstention ☐



**Nội dung 8/Content 8:** “Tờ trình về kế hoạch năm 2022 cho thù lao của HĐQT, BKS, mức thưởng cho Ban TGD cho năm 2022”/ *“The Statement on the remuneration plan in 2022 of the Board of Directors and the Supervisory Board, and bonus plan for the Board of Management for 2022”*.

Đồng ý/Favor ☐

Không đồng ý/Against ☐

Không có ý kiến/Abstaintion ☐

**Nội dung 9/Content 9:** “Tờ trình phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn (ESOP) cho cán bộ công nhân viên năm 2022”/ *“The Statement on share issuance under Employees Stock Ownership Plan (ESOP) scheme in 2022”*.

Đồng ý/Favor ☐

Không đồng ý/Against ☐

Không có ý kiến/Abstaintion ☐

**Nội dung 10/Content 10:** “Tờ trình phát hành cổ phần để trả cổ tức”/ *“The Statement on share dividend”*.

Đồng ý/Favor ☐

Không đồng ý/Against ☐

Không có ý kiến/Abstaintion ☐

**Nội dung 11/Content 11:** “Tờ trình về phương án thành lập công ty con tại nước ngoài”/ *“The Statement on establishment of a foreign subsidiary”*.

Đồng ý/Favor ☐

Không đồng ý/Against ☐

Không có ý kiến/Abstaintion ☐

**Nội dung 12/Content 12:** “Tờ trình về quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị”/ *“The Statement on the regulation on operation of the Board of Directors”*.

Đồng ý/Favor ☐

Không đồng ý/Against ☐

Không có ý kiến/Abstaintion ☐

**Nội dung 13/Content 13:** “Tờ trình về quy chế hoạt động của Ban kiểm soát”/ *“The Statement on the regulation on operation of the Supervisory Board”*.

Đồng ý/Favor ☐

Không đồng ý/Against ☐

Không có ý kiến/Abstaintion ☐

**Nội dung 14/Content 14:** “Tờ trình về đơn từ nhiệm của thành viên Ban kiểm soát”/ *“The Statement on resignation letter of a member of the Supervisory Board”*.

Đồng ý/Favor ☐

Không đồng ý/Against ☐

Không có ý kiến/Abstaintion ☐

**Nội dung 15/Content 15:** “Tờ trình về thông qua thể lệ bầu cử bổ sung thành viên BKS và danh sách ứng viên nhiệm kỳ 2021 - 2026”/ *“The Statement on the approval of election rules for additional members of the Supervisory Board and list of candidates for the term 2021 - 2026”*.

Đồng ý/Favor ☐

Không đồng ý/Against ☐

Không có ý kiến/Abstaintion ☐

**Nội dung 16/Content 16:** “Bầu cử bổ sung ông/bà .... làm thành viên ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021 - 2026”/ *“Additional election of Mr./Ms. ... as a member of the Supervisory Board for the term 2021 - 2026”*.

Đồng ý/Favor ☐

Không đồng ý/Against ☐

Không có ý kiến/Abstaintion ☐

Tp.Hồ Chí Minh (HCMC), ngày (date) 30 tháng (month) 03 năm (year) 2022

**Cổ đông/Người được ủy quyền**

**(Shareholder/Authorized person)**

**(Ký và ghi rõ họ tên/Signature with full name)**

**Lưu ý:**

- Quý cổ đông vui lòng đánh dấu x vào ô thích hợp/Shareholder please tick x to the appropriate box
- Phiếu hợp lệ là phiếu có trả lời cụ thể theo các lựa chọn trên/ A valid voting card is a card that responds specifically to the above options
- Phiếu không hợp lệ là các phiếu sau/ Following voting cards are considered invalid:
  - Phiếu không do VCSC phát hành (không theo mẫu quy định, không có dấu của VCSC trên phiếu)/ Voting card is not issued by VCSC (not in the prescribed form or without stamp of VCSC on the card).
  - Phiếu không có chữ ký của cổ đông/ đại diện cổ đông/ Voting card without signature of shareholder or shareholder's representative.
  - Phiếu tẩy xóa hoặc phiếu ghi thêm nội dung không do Chủ tọa Đại hội yêu cầu/ Voting card is erased or modified or written anything other than those requested by Chairwoman.
  - Phiếu không có bất kỳ ý kiến nào/ Voting card without any comment.
- Nội dung biểu quyết không hợp lệ là nội dung có từ 2 ý kiến biểu quyết trở lên/ Invalid voting content is the content with more than 1 comment

PHIẾU ĐẶT CÂU HỎI  
QUESTION CARD

Mã số cổ đông : .....  
*Shareholder's code*

Nội dung các câu hỏi  
Question

[illegible]

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**  
**/ ANNUAL GENERAL MEETING 2022**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT /**  
**VIET CAPITAL SECURITIES JOINT STOCK COMPANY**

**PHIẾU BẦU / VOTING SLIP**  
**BAN KIỂM SOÁT / SUPERVISORY BOARD**

**Họ tên cổ đông / Shareholder's name:**

**Số ĐKSH/PP No/Certificate of business registration No:**

**Mã số biểu quyết / Shareholder's code:**

**Tổng số cổ phần sở hữu / Number of shares owned:**

**Tổng số phiếu bầu / Total number of votes:**

- *Mỗi cổ đông dự họp được cấp một phiếu bầu Ban kiểm soát / Each shareholder attending the AGM will be granted one ballot paper.*
- *Cổ đông điền số cổ phần tín nhiệm cho mỗi thành viên mà mình tín nhiệm sao cho tổng số cổ phần tín nhiệm của các thành viên phải bằng hoặc thấp hơn tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông/Shareholders fill in the number of voting shares for each member so that the total number of voting shares must be equal to or lower than the total number of votes of each shareholder.*

**DANH SÁCH ỨNG CỬ VIÊN / LIST OF CANDIDATES**

Stt / No	Họ tên ứng cử viên / Candidate's name	Số phiếu bầu / Number of votes
01	...	
02	...	
...	...	
Tổng cộng / Total		

**Cổ đông/Người được ủy quyền**  
**(Shareholder/Authorized person)**  
**(Ký và ghi rõ họ tên/Signature with**  
**full name)**

**ĐƠN ĐỀ CỬ**  
**ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2021 - 2026**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT**

**Kính gửi:    CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT**

Chúng tôi/Tôi là cổ đông của Công ty Cổ Phần Chứng khoán Bản Việt đại diện cho ..... cổ phần, tương đương với .....% vốn điều lệ của Công ty (Danh sách đính kèm ở trang sau) đề nghị Công ty cho chúng tôi/tôi được đề cử :

Ông/Bà : .....  
CMND/CCCD số : ..... Ngày cấp : ..... Nơi cấp : .....  
Địa chỉ thường trú : .....  
Trình độ học vấn : ..... Chuyên ngành : .....  
Số lượng cổ phiếu VCI hiện đang sở hữu: ..... cổ phần (*Bằng chữ* : ..... *cổ phần*)  
Tương ứng với tổng mệnh giá là : ..... đồng.

Làm ứng cử viên tham gia Ban kiểm soát của Công ty Cổ Phần Chứng khoán Bản Việt nhiệm kỳ 2021 - 2026 tại kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty.

Xin trân trọng cảm ơn./.

....., ngày ..... tháng ..... năm 2022

**NGƯỜI ĐƯỢC ĐỀ CỬ**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**ĐẠI DIỆN NHÓM CỔ ĐÔNG/  
CỔ ĐÔNG ĐỀ CỬ**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**DANH SÁCH CỔ ĐÔNG ĐỀ CỬ ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA BAN KIỂM SOÁT  
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT**

<b>STT</b>	<b>Tên cổ đông</b>	<b>Số CMND, nơi cấp, ngày cấp</b>	<b>Địa chỉ</b>	<b>Tổng số cổ phần sở hữu</b>	<b>Ký tên xác nhận</b>
01					
02					
03					
04					
05					
06					
07					
08					
09					
10					
11					
12					
13					
14					
15					
<b>Tổng cộng</b>					

**ĐƠN ỨNG CỬ**  
**THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2021 - 2026**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT**

**Kính gửi:**      **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT**

Tôi tên là : .....  
CMND/CCCD số : ..... Ngày cấp : ..... Nơi cấp : .....  
Địa chỉ thường trú: .....  
Trình độ học vấn: ..... Chuyên ngành : .....  
Số lượng cổ phiếu VCI hiện đang sở hữu: .....cổ phần (*Bằng chữ* :  
.....*cổ phần*)  
Tương ứng với tổng mệnh giá là : ..... đồng.

Đề nghị Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt cho tôi được ứng cử vị trí thành viên Ban Kiểm soát của Công ty Cổ Phần Chứng khoán Bản Việt nhiệm kỳ 2021 - 2026 tại kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty.

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Ban Kiểm soát, tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty.

Xin trân trọng cảm ơn./.

....., ngày ..... tháng ..... năm 2022

**NGƯỜI ỨNG CỬ**

(*Ký và ghi rõ họ tên*)



ảnh 3x4

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**  
**CỦA ỨNG VIÊN THAM GIA BKS NHIỆM KỲ 2021 - 2026**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT**

1. Họ và tên : .....
2. Giới tính : .....
3. Số CMND/CCCD (Hộ chiếu) : ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....
4. Ngày tháng năm sinh : .....
5. Nơi sinh : ..... Quốc tịch: .....
6. Dân tộc : ..... Quê quán: .....
7. Địa chỉ thường trú : .....
8. Trình độ văn hóa : .....
9. Trình độ chuyên môn : .....
10. Quá trình công tác (nêu tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp):
  - Từ ... đến ...:
  - Từ ... đến ...:
  - Từ ... đến ...:
11. Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt:.....
12. Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác:
  - ...
  - ...
  - ...
13. Tổng số cổ phần của nhóm cổ đông đề cử: ..... cổ phần.

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu có sai sót tôi xin chịu trách nhiệm trước Pháp luật.

Tp.HCM, ngày .... tháng .... năm 2022

**Người khai**

(Ký và ghi rõ họ tên)

## BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Hôm nay, vào lúc 14h ngày 30 tháng 03 năm 2022 tại Khách sạn Reverie Saigon, Số 22-36 Nguyễn Huệ, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM, kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 (“Đại hội”) của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt (sau đây gọi tắt là Công ty hoặc VCSC) đã được tiến hành.

Tham dự Đại hội, gồm có ... cổ đông và người ủy quyền hợp lệ, nắm giữ ... cổ phần, chiếm tỷ lệ ...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, đạt yêu cầu tiến hành tổ chức Đại hội theo Điều lệ Công ty và phù hợp với luật doanh nghiệp.

### I. NỘI DUNG ĐẠI HỘI GỒM CÁC VẤN ĐỀ SAU

- Bà Nguyễn Thảo Vy thay mặt Ban tổ chức giới thiệu thành phần tham dự.
- Ông Nguyễn Lương Toàn, thay mặt Ban Kiểm tra tư cách cổ đông đọc biên bản kiểm tra tư cách cổ đông.
- Bà Nguyễn Thảo Vy, thay mặt Ban tổ chức Đại hội giới thiệu danh sách Chủ tịch đoàn, Ban Thư ký Đại hội, Ban Kiểm phiếu, cụ thể:

#### **CHỦ TỊCH ĐOÀN**

Bà Nguyễn Thanh Phương - Chủ tịch Hội đồng quản trị (“HĐQT”) làm Chủ tọa cuộc họp

Ông Tô Hải - Thành viên HĐQT

#### **THƯ KÝ ĐẠI HỘI**

Bà Nguyễn Thị Bích Trâm - Trưởng ban thư ký

Ông Thái Hoàng Anh Quân - Thành viên ban thư ký

#### **BAN KIỂM PHIẾU**

Ông Đoàn Việt Cường - Trưởng Ban kiểm phiếu

Bà Đoàn Diệu Tú Quỳnh - Thành viên Ban kiểm phiếu

Đại hội đã biểu quyết thông qua danh sách nêu trên với tỷ lệ đồng ý là ...%.

Theo đó, Chủ tịch đoàn, Ban Thư ký bắt đầu tiến hành Đại hội.

- Bà Nguyễn Thảo Vy, thay mặt Ban tổ chức trình bày dự thảo quy chế làm việc tại Đại hội và chương trình Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội và chương trình Đại hội với tỷ lệ đồng ý là ...%.

## **II. CÁC NỘI DUNG ĐẠI HỘI THÔNG QUA**

1. Bà Nguyễn Thanh Phượng, Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo hoạt động năm 2021 của HĐQT và định hướng chiến lược hoạt động năm 2022 của HĐQT Công ty.

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ:

Đồng ý	: ... cổ phần, tương ứng với tỷ lệ ...%
Không đồng ý	: ... cổ phần, tương ứng với tỷ lệ ...%
Không có ý kiến	: ... cổ phần, tương ứng với tỷ lệ ...%

2. Ông Tô Hải, Tổng Giám đốc trình bày Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch kinh doanh năm 2022.

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ:

Đồng ý	: ... cổ phần, tương ứng với tỷ lệ ...%
Không đồng ý	: ... cổ phần, tương ứng với tỷ lệ ...%
Không có ý kiến	: ... cổ phần, tương ứng với tỷ lệ ...%

3. Ông Trương Ngọc Hoài Phương, Trưởng Ban Kiểm soát trình bày Báo cáo Ban Kiểm soát về kết quả kiểm tra và giám sát hoạt động của Công ty năm 2021.

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ:

Đồng ý	: ... cổ phần, tương ứng với tỷ lệ ...%
Không đồng ý	: ... cổ phần, tương ứng với tỷ lệ ...%
Không có ý kiến	: ... cổ phần, tương ứng với tỷ lệ ...%

4. Ông Nguyễn Lương Toàn theo ủy quyền của Chủ tịch đoàn trình Đại hội thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers (Việt Nam).

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ:

Đồng ý	: ... cổ phần, tương ứng với tỷ lệ ...%
--------	---

Không đồng ý : ... cổ phần, tương ứng với tỷ lệ ...%  
Không có ý kiến : ... cổ phần, tương ứng với tỷ lệ ...%

5. Ông Nguyễn Lương Toàn theo ủy quyền của Chủ tịch đoàn trình Đại hội thông qua việc ủy quyền cho Ban kiểm soát lựa chọn công ty kiểm toán trong danh sách công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho năm tài chính 2022.

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ:

Đồng ý : ... cổ phần, tương ứng với tỷ lệ ...%  
Không đồng ý : ... cổ phần, tương ứng với tỷ lệ ...%  
Không có ý kiến : ... cổ phần, tương ứng với tỷ lệ ...%

6. Ông Nguyễn Lương Toàn theo ủy quyền của Chủ tịch đoàn trình Đại hội thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:

Nội dung	Giá trị (đồng)
<b>Lợi nhuận sau thuế năm 2021</b>	<b>1.498.718.375.328</b>
Trích Quỹ dự trữ bổ sung góp vốn	(67.496.330.852)
Trích Quỹ dự phòng tài chính	(67.496.330.852)
<b>Lợi nhuận chưa phân phối của năm 2021</b>	<b>1.363.725.713.624</b>
Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2020	1.572.516.639.624
Chi trả cổ tức đợt 2 năm 2020 (20%)	(331.200.000.000)
Chi trả tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2021 (12%)	(399.600.000.000)
Phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu (tỷ lệ 1:1)	(964.325.457.016)
<b>Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2021</b>	<b>1.241.116.896.232</b>
Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:	
Phát hành cổ phần để trả cổ tức (tỷ lệ: 30%)	(999.000.000.000)
<b>Lợi nhuận còn giữ lại</b>	<b>242.116.896.232</b>

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ:

Đồng ý : ... cổ phần, tương ứng với tỷ lệ ...%  
Không đồng ý : ... cổ phần, tương ứng với tỷ lệ ...%  
Không có ý kiến : ... cổ phần, tương ứng với tỷ lệ ...%

7. Ông Nguyễn Lương Toàn theo ủy quyền của Chủ tịch đoàn trình Đại hội thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2022 như sau:

*Đơn vị tính: triệu đồng*

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	+/- so với 2021	
				Giá trị	Tỷ lệ (%)
1	Doanh thu hoạt động	3.707.069	3.240.000	(467.069)	(12,6%)
2	Tổng chi phí	1.856.484	1.340.000	(516.484)	(27,8%)
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	1.850.585	1.900.000	49.415	2,7%
4	Cổ tức dự kiến	Ủy quyền cho HĐQT quyết định, dự kiến là 30%.			

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ:

Đồng ý : ... cổ phần, tương ứng với tỷ lệ ...%

Không đồng ý : ... cổ phần, tương ứng với tỷ lệ ...%

Không có ý kiến : ... cổ phần, tương ứng với tỷ lệ ...%

8. Ông Nguyễn Lương Toàn theo ủy quyền của Chủ tịch đoàn trình Đại hội thông qua thù lao của Hội đồng quản trị và thù lao của Ban Kiểm soát cho năm 2022 và mức thưởng cho Ban Tổng Giám đốc cho năm 2022 như sau:

#### **I. NỘI DUNG THỨ 1: Thù lao của Hội đồng quản trị năm 2022**

Hội đồng Quản trị đề xuất trích thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong năm 2022 là 20.000.000 đồng/tháng/người.

Các thành viên Hội đồng Quản trị không độc lập không nhận thù lao trong năm 2022.

#### **II. NỘI DUNG THỨ 2: Thù lao của Ban Kiểm soát năm 2022**

Hội đồng Quản trị đề xuất trích thù lao cho Ban Kiểm soát trong năm 2022 như sau:

Tổng mức thù lao cho Ban Kiểm soát (03 thành viên): 360.000.000 đồng/năm, trong đó:

- Trưởng Ban Kiểm soát (01 người) : 20.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Ban Kiểm soát (02 người) : 5.000.000 đồng/tháng/người

#### **III. NỘI DUNG THỨ 3: Mức thưởng cho Ban Tổng Giám đốc năm 2022**

Ban Tổng Giám đốc chỉ nhận thưởng khi lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2022 cao hơn so với lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2021.

Khi đó, tiền thưởng cho Ban Tổng Giám đốc là 8% số tiền vượt so với lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2021 là 1.851 tỷ đồng.

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ:

Đồng ý : ... cổ phần, tương ứng với tỷ lệ ...%

Không đồng ý : ... cổ phần, tương ứng với tỷ lệ ...%

Không có ý kiến : ... cổ phần, tương ứng với tỷ lệ ...%

9. Ông Nguyễn Lương Toàn theo ủy quyền của Chủ tịch đoàn trình Đại hội thông qua tờ trình phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn (ESOP) cho cán bộ công nhân viên như sau:

# **I. PHÁT HÀNH CỔ PHẦN THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN (ESOP) CHO CÁN BỘ CÔNG NHÂN VIÊN**

## **a. Mục đích phát hành**

Nhân tài là tài sản quý nhất của doanh nghiệp; là nguồn lực quan trọng nhất để doanh nghiệp duy trì vị thế dẫn đầu. VCSC mong muốn thu hút và giữ được những nhân viên có năng lực bằng cách tạo ra nhiều hơn nữa cơ hội và động lực cho nhân viên thăng tiến trong công việc cũng như gắn kết và cống hiến lâu dài cho Công ty. Do đó, Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn cho cán bộ công nhân viên Công ty theo phương án phát hành chi tiết dưới đây.

## **b. Phương án phát hành:**

- Loại cổ phần: cổ phần phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Vốn điều lệ trước khi phát hành: 3.330.000.000.000 đồng
- Tổng số cổ phần phát hành: 2.000.000 cổ phần
- Tổng mệnh giá phát hành: 20.000.000.000 đồng
- Thời gian phát hành dự kiến: sau khi được UBCK thông qua, dự kiến trong năm 2022
- Vốn điều lệ sau khi phát hành: 3.350.000.000.000 đồng
- Đối tượng được mua cổ phần: CBCNV Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt theo tiêu chí và danh sách được Hội đồng Quản trị phê duyệt
- Cổ phần phát hành sẽ hạn chế chuyển nhượng 1 năm kể từ ngày phát hành
- Giá phát hành: 12.500 đồng/cổ phần



- Sau khi kết thúc đợt phát hành, nếu CBCNV không mua hết số lượng cổ phần chào bán thì toàn bộ số lượng cổ phần còn lại sẽ được Hội đồng Quản trị quyết định phân phối cho đối tượng khác là CBCNV Công ty với giá không thấp hơn 12.500 đồng/cổ phần.

## **II. THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH**

Tổng tiền thu được sau khi phát hành cổ phần cho CBCNV dự kiến được sử dụng để bổ sung vốn lưu động Công ty và giảm nợ vay.

## **III. THÔNG QUA LƯU KÝ BỔ SUNG VÀ NIÊM YẾT BỔ SUNG**

Thông qua việc đăng ký bổ sung và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu thực tế phát hành được theo phương án phát hành cho CBCNV. Số cổ phiếu nêu trên sẽ được đăng ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh.

## **IV. THÔNG QUA VIỆC TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ VÀ CHỈNH SỬA VỐN ĐIỀU LỆ TRONG ĐIỀU LỆ CỦA CÔNG TY THEO SỐ VỐN TĂNG THÊM SAU KHI CỔ PHIẾU THỰC TẾ PHÁT HÀNH ĐƯỢC**

Thông qua tăng vốn Điều lệ và chỉnh sửa vốn điều lệ trong điều lệ Công ty lên tương ứng với tổng mệnh giá số lượng cổ phiếu thực tế phát hành theo phương án phát hành nêu trên.

## **V. ỦY QUYỀN CHO HĐQT CÁC VẤN ĐỀ SAU**

Trong thời gian hạn chế chuyển nhượng, nếu có nhân viên nghỉ việc thì số cổ phiếu đã phát hành cho nhân viên đó sẽ được xử lý theo quy chế chương trình phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho nhân viên do HĐQT ban hành.

Quyết định tiêu chuẩn và danh sách người lao động được tham gia chương trình, nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng.

Quyết định thời điểm phát hành, chỉnh sửa phương án và thực hiện các công việc theo đúng quy định pháp luật để hoàn tất việc phát hành cổ phiếu.

Hoàn tất các vấn đề khác để tăng vốn điều lệ Công ty.

Ủy quyền HĐQT thực hiện các công việc cần thiết khác để cổ phiếu phát hành thêm được đăng ký lưu ký tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh.

Ủy quyền cho HĐQT, Tổng Giám đốc thực hiện các thủ tục đăng ký kinh doanh có liên quan.

## **VI. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị triển khai các công việc liên quan theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ:

Đồng ý : ... cổ phần, tương ứng với tỷ lệ ...%

Không đồng ý : ... cổ phần, tương ứng với tỷ lệ ...%

Không có ý kiến : ... cổ phần, tương ứng với tỷ lệ ...%

10. Ông Nguyễn Lương Toàn theo ủy quyền của Chủ tịch đoàn trình Đại hội thông qua tờ trình phát hành cổ phần để trả cổ tức như sau:

### **I. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH**

- Loại cổ phần: cổ phần phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Vốn điều lệ sau khi phát hành ESOP: 3.350.000.000.000 đồng
- Số lượng cổ phiếu: 335.000.000 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 335.000.000 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm: 100.500.000 cổ phiếu
- Tổng mệnh giá phát hành: 1.005.000.000.000 đồng
- Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành để trả cổ tức. Cổ phiếu quỹ (nếu có) sẽ không được thực hiện quyền
- Phương thức phát hành: cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được phân phối theo phương thức thực hiện quyền
- Tỷ lệ thực hiện quyền: 10:3. Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 10 (mười) cổ phiếu sẽ được nhận 10 (mười) quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm và cứ 10 (mười) quyền sẽ nhận được 03 (ba) cổ phiếu phát hành thêm
- Thời gian phát hành dự kiến: dự kiến phát hành trong năm 2022; sau khi Công ty đã thực hiện phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn (ESOP) cho cán bộ công nhân viên và sau khi Công ty được UBCK chấp thuận cho thực hiện phát hành cổ phiếu để trả cổ tức

- Cổ phiếu đang bị hạn chế chuyển nhượng (nếu có) vẫn được quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm. Cổ phiếu phát hành thêm không bị hạn chế chuyển nhượng
- Quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức không được phép chuyển nhượng
- Vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành: 4.355.000.000.000 đồng
- Nguồn vốn thực hiện phát hành: lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021

## **II. THÔNG QUA LƯU KÝ BỔ SUNG VÀ NIÊM YẾT BỔ SUNG**

Thông qua việc đăng ký bổ sung và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu thực tế phát hành được theo phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức. Số cổ phiếu nêu trên sẽ được đăng ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh.

## **III. THÔNG QUA VIỆC TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ VÀ CHỈNH SỬA VỐN ĐIỀU LỆ TRONG ĐIỀU LỆ CỦA CÔNG TY THEO SỐ VỐN TĂNG THÊM SAU KHI CỔ PHIẾU THỰC TẾ PHÁT HÀNH ĐƯỢC**

Thông qua tăng vốn Điều lệ và chỉnh sửa vốn điều lệ trong điều lệ Công ty lên tương ứng với tổng mệnh giá số lượng cổ phiếu thực tế phát hành theo phương án phát hành nêu trên.

## **IV. ỦY QUYỀN CHO HĐQT CÁC VẤN ĐỀ SAU**

Quyết định thời điểm phát hành, quyết định nguồn vốn thực hiện phát hành, chỉnh sửa phương án và thực hiện các công việc theo đúng quy định pháp luật để hoàn tất việc phát hành cổ phiếu.

Hoàn tất các vấn đề khác để tăng vốn điều lệ Công ty.

Ủy quyền HĐQT thực hiện các công việc cần thiết khác để cổ phiếu phát hành thêm được đăng ký lưu ký tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh.

Ủy quyền cho HĐQT, Tổng Giám đốc thực hiện các thủ tục đăng ký kinh doanh có liên quan.

## **V. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị triển khai các công việc liên quan theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ:

Đồng ý : ... cổ phần, tương ứng với tỷ lệ ...%

Không đồng ý : ... cổ phần, tương ứng với tỷ lệ ...%

Không có ý kiến : ... cổ phần, tương ứng với tỷ lệ ...%

11. Ông Nguyễn Lương Toàn theo ủy quyền của Chủ tịch đoàn trình Đại hội thông qua phương án thành lập công ty con tại nước ngoài

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ:

Đồng ý : ... cổ phần, tương ứng với tỷ lệ ...%

Không đồng ý : ... cổ phần, tương ứng với tỷ lệ ...%

Không có ý kiến : ... cổ phần, tương ứng với tỷ lệ ...%

12. Ông Nguyễn Lương Toàn theo ủy quyền của Chủ tịch đoàn trình Đại hội thông qua quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ:

Đồng ý : ... cổ phần, tương ứng với tỷ lệ ...%

Không đồng ý : ... cổ phần, tương ứng với tỷ lệ ...%

Không có ý kiến : ... cổ phần, tương ứng với tỷ lệ ...%

13. Ông Nguyễn Lương Toàn theo ủy quyền của Chủ tịch đoàn trình Đại hội thông qua quy chế hoạt động của Ban kiểm soát

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ:

Đồng ý : ... cổ phần, tương ứng với tỷ lệ ...%

Không đồng ý : ... cổ phần, tương ứng với tỷ lệ ...%

Không có ý kiến : ... cổ phần, tương ứng với tỷ lệ ...%

14. Ông Nguyễn Lương Toàn theo ủy quyền của Chủ tịch đoàn trình Đại hội thông qua đơn từ nhiệm của thành viên Ban kiểm soát

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ:

Đồng ý : ... cổ phần, tương ứng với tỷ lệ ...%

Không đồng ý : ... cổ phần, tương ứng với tỷ lệ ...%

Không có ý kiến : ... cổ phần, tương ứng với tỷ lệ ...%

15. Ông Nguyễn Lương Toàn theo ủy quyền của Chủ tịch đoàn trình Đại hội thông qua thể lệ bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021 – 2026 và danh sách ứng viên

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ:

Đồng ý : ... cổ phần, tương ứng với tỷ lệ ...%

Không đồng ý : ... cổ phần, tương ứng với tỷ lệ ...%

Không có ý kiến : ... cổ phần, tương ứng với tỷ lệ ...%

16. Ông Nguyễn Lương Toàn theo ủy quyền của Chủ tịch đoàn trình Đại hội thông qua kết quả bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021 – 2026

Tỷ lệ trúng cử của ông/bà ..... là.....%

17. Ông Nguyễn Lương Toàn thay mặt Ban thư ký đọc các nội dung hợp tại Đại hội và trình Đại hội thông qua Biên bản hợp.

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ:

Đồng ý : ... cổ phần, tương ứng với tỷ lệ ...%

Không đồng ý : ... cổ phần, tương ứng với tỷ lệ ...%

Không có ý kiến : ... cổ phần, tương ứng với tỷ lệ ...%

18. Biên bản hợp này đã được đọc lại cho tất cả các cổ đông tham dự Đại hội, và đã được thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Đại hội bế mạc vào lúc 17h00 ngày 30 tháng 03 năm 2022.

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI**

**Nguyễn Thị Bích Trâm**

**TM. CHỦ TỊCH ĐOÀN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thanh Phương**

Số: /2022/NQ-ĐHĐCĐ.VCSC

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 03 năm 2022

**DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022  
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT**

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2020/QH14 được Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ giấy phép thành lập và hoạt động số 68/UBCK-GP do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước cấp ngày 6/11/2007;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt (“Công ty”);
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông ngày 30/03/2022 của Công ty. Nay:

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1:** Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2021 của HĐQT và định hướng chiến lược hoạt động năm 2022 của HĐQT Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là.....%

**Điều 2:** Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc (TGD) về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là.....%

**Điều 3:** Thông qua Báo cáo Ban Kiểm soát về kết quả kiểm tra và giám sát hoạt động của Công ty năm 2021.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là.....%

**Điều 4:** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers (Việt Nam).

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là.....%





**Điều 5:** Thông qua việc ủy quyền cho Ban kiểm soát lựa chọn công ty kiểm toán trong danh sách công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho năm tài chính 2022.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là.....%

**Điều 6:** Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:

Nội dung	Giá trị (đồng)
<b>Lợi nhuận sau thuế năm 2021</b>	<b>1.498.718.375.328</b>
Trích Quỹ dự trữ bổ sung góp vốn	(67.496.330.852)
Trích Quỹ dự phòng tài chính	(67.496.330.852)
<b>Lợi nhuận chưa phân phối của năm 2021</b>	<b>1.363.725.713.624</b>
Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2020	1.572.516.639.624
Chi trả cổ tức đợt 2 năm 2020 (20%)	(331.200.000.000)
Chi trả tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2021 (12%)	(399.600.000.000)
Phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu (tỷ lệ 1:1)	(964.325.457.016)
<b>Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2021</b>	<b>1.241.116.896.232</b>
Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:	
Phát hành cổ phần để trả cổ tức (tỷ lệ: 30%)	(999.000.000.000)
<b>Lợi nhuận còn giữ lại</b>	<b>242.116.896.232</b>

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là.....%

**Điều 7:** Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2022 như sau:

*Đơn vị tính: triệu đồng*

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	+/- so với 2021	
				Giá trị	Tỷ lệ (%)
1	Doanh thu hoạt động	3.707.069	3.240.000	(467.069)	(12,6%)
2	Tổng chi phí	1.856.484	1.340.000	(516.484)	(27,8%)
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	1.850.585	1.900.000	49.415	2,7%
4	Cổ tức dự kiến	Ủy quyền cho HĐQT quyết định, dự kiến là 30%.			

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là.....%

**Điều 8:** Thông qua Quỹ hoạt động Hội đồng quản trị, thù lao của Ban Kiểm soát cho năm 2022 và mức thưởng cho Ban Tổng Giám đốc cho năm 2022 như sau:

**I. NỘI DUNG THỨ 1: Thù lao của Hội đồng quản trị năm 2022**

Hội đồng Quản trị đề xuất trích thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong năm 2022 là 20.000.000 đồng/tháng/người.

Các thành viên Hội đồng Quản trị không độc lập không nhận thù lao trong năm 2022.

**II. NỘI DUNG THỨ 2: Thù lao của Ban Kiểm soát năm 2022**

Hội đồng Quản trị đề xuất trích thù lao cho Ban Kiểm soát trong năm 2022 như sau:

Tổng mức thù lao cho Ban Kiểm soát (03 thành viên): 360.000.000 đồng/năm, trong đó:

- Trưởng Ban Kiểm soát (01 người) : 20.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Ban Kiểm soát (02 người) : 5.000.000 đồng/tháng/người

**III. NỘI DUNG THỨ 3: Mức thưởng cho Ban Tổng Giám đốc năm 2022**

Ban Tổng Giám đốc chỉ nhận thưởng khi lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2022 cao hơn so với lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2021.

Khi đó, tiền thưởng cho Ban Tổng Giám đốc là 8% số tiền vượt so với lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2021 là 1.851 tỷ đồng.

**Điều 9:** Thông qua phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn (ESOP) cho cán bộ công nhân viên như sau:

**I. PHÁT HÀNH CỔ PHẦN THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN (ESOP) CHO CÁN BỘ CÔNG NHÂN VIÊN**

**a. Mục đích phát hành**

Nhân tài là tài sản quý nhất của doanh nghiệp; là nguồn lực quan trọng nhất để doanh nghiệp duy trì vị thế dẫn đầu. VCSC mong muốn thu hút và giữ được những nhân viên có năng lực bằng cách tạo ra nhiều hơn nữa cơ hội và động lực cho nhân viên thăng tiến trong công việc cũng như gắn kết và cống hiến lâu dài cho Công ty. Do đó, Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn cho cán bộ công nhân viên Công ty theo phương án phát hành chi tiết dưới đây.

**b. Phương án phát hành:**

- Loại cổ phần: cổ phần phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần

- Vốn điều lệ trước khi phát hành: 3.330.000.000.000 đồng
- Tổng số cổ phần phát hành: 2.000.000 cổ phần
- Tổng mệnh giá phát hành: 20.000.000.000 đồng
- Thời gian phát hành dự kiến: sau khi được UBCK thông qua, dự kiến trong năm 2022
- Vốn điều lệ sau khi phát hành: 3.350.000.000.000 đồng
- Đối tượng được mua cổ phần: CBCNV Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt theo tiêu chí và danh sách được Hội đồng Quản trị phê duyệt
- Cổ phần phát hành sẽ hạn chế chuyển nhượng 1 năm kể từ ngày phát hành
- Giá phát hành: 12.500 đồng/cổ phần
- Sau khi kết thúc đợt phát hành, nếu CBCNV không mua hết số lượng cổ phần chào bán thì toàn bộ số lượng cổ phần còn lại sẽ được Hội đồng Quản trị quyết định phân phối cho đối tượng khác là CBCNV Công ty với giá không thấp hơn 12.500 đồng/cổ phần.

## **II. THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH**

Tổng tiền thu được sau khi phát hành cổ phần cho CBCNV dự kiến được sử dụng để bổ sung vốn lưu động Công ty và giảm nợ vay.

## **III. THÔNG QUA LƯU KÝ BỔ SUNG VÀ NIÊM YẾT BỔ SUNG**

Thông qua việc đăng ký bổ sung và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu thực tế phát hành được theo phương án phát hành cho CBCNV. Số cổ phiếu nêu trên sẽ được đăng ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh.

## **IV. THÔNG QUA VIỆC TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ VÀ CHỈNH SỬA VỐN ĐIỀU LỆ TRONG ĐIỀU LỆ CỦA CÔNG TY THEO SỐ VỐN TĂNG THÊM SAU KHI CỔ PHIẾU THỰC TẾ PHÁT HÀNH ĐƯỢC**

Thông qua tăng vốn Điều lệ và chỉnh sửa vốn điều lệ trong điều lệ Công ty lên tương ứng với tổng mệnh giá số lượng cổ phiếu thực tế phát hành theo phương án phát hành nêu trên.

## **V. ỦY QUYỀN CHO HĐQT CÁC VẤN ĐỀ SAU**

Trong thời gian hạn chế chuyển nhượng, nếu có nhân viên nghỉ việc thì số cổ phiếu đã phát hành cho nhân viên đó sẽ được xử lý theo quy chế chương trình phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho nhân viên do HĐQT ban hành.

Quyết định tiêu chuẩn và danh sách người lao động được tham gia chương trình, nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng.

Quyết định thời điểm phát hành, chỉnh sửa phương án và thực hiện các công việc theo đúng quy định pháp luật để hoàn tất việc phát hành cổ phiếu.

Hoàn tất các vấn đề khác để tăng vốn điều lệ Công ty.

Ủy quyền HĐQT thực hiện các công việc cần thiết khác để cổ phiếu phát hành thêm được đăng ký lưu ký tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh.

Ủy quyền cho HĐQT, Tổng Giám đốc thực hiện các thủ tục đăng ký kinh doanh có liên quan.

## **VI. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị triển khai các công việc liên quan theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là.....%

### **Điều 10: Thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức**

#### **I. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH**

- Loại cổ phần: cổ phần phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Vốn điều lệ sau khi phát hành ESOP: 3.350.000.000.000 đồng
- Số lượng cổ phiếu: 335.000.000 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 335.000.000 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm: 100.500.000 cổ phiếu
- Tổng mệnh giá phát hành: 1.005.000.000.000 đồng
- Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành để trả cổ tức. Cổ phiếu quỹ (nếu có) sẽ không được thực hiện quyền
- Phương thức phát hành: cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được phân phối theo phương thức thực hiện quyền

- Tỷ lệ thực hiện quyền: 10:3. Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 10 (mười) cổ phiếu sẽ được nhận 10 (mười) quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm và cứ 10 (mười) quyền sẽ nhận được 03 (ba) cổ phiếu phát hành thêm
- Thời gian phát hành dự kiến: dự kiến phát hành trong năm 2022; sau khi Công ty đã thực hiện phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn (ESOP) cho cán bộ công nhân viên và sau khi Công ty được UBCK chấp thuận cho thực hiện phát hành cổ phiếu để trả cổ tức.
- Cổ phiếu đang bị hạn chế chuyển nhượng (nếu có) vẫn được quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm. Cổ phiếu phát hành thêm không bị hạn chế chuyển nhượng
- Quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức không được phép chuyển nhượng
- Vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành: 4.355.000.000.000 đồng
- Nguồn vốn thực hiện phát hành: lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021

## **II. THÔNG QUA LƯU KÝ BỔ SUNG VÀ NIÊM YẾT BỔ SUNG**

Thông qua việc đăng ký bổ sung và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu thực tế phát hành được theo phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức. Số cổ phiếu nêu trên sẽ được đăng ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh.

## **III. THÔNG QUA VIỆC TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ VÀ CHỈNH SỬA VỐN ĐIỀU LỆ TRONG ĐIỀU LỆ CỦA CÔNG TY THEO SỐ VỐN TĂNG THÊM SAU KHI CỔ PHIẾU THỰC TẾ PHÁT HÀNH ĐƯỢC**

Thông qua tăng vốn Điều lệ và chỉnh sửa vốn điều lệ trong điều lệ Công ty lên tương ứng với tổng mệnh giá số lượng cổ phiếu thực tế phát hành theo phương án phát hành nêu trên.

## **IV. ỦY QUYỀN CHO HĐQT CÁC VẤN ĐỀ SAU**

Quyết định thời điểm phát hành, quyết định nguồn vốn thực hiện phát hành, chỉnh sửa phương án và thực hiện các công việc theo đúng quy định pháp luật để hoàn tất việc phát hành cổ phiếu.

Hoàn tất các vấn đề khác để tăng vốn điều lệ Công ty.

Ủy quyền HĐQT thực hiện các công việc cần thiết khác để cổ phiếu phát hành thêm được đăng ký lưu ký tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh.

Ủy quyền cho HĐQT, Tổng Giám đốc thực hiện các thủ tục đăng ký kinh doanh có liên quan.

## **V. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị triển khai các công việc liên quan theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là.....%

**Điều 11:** Thông qua phương án thành lập công ty con tại nước ngoài

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là.....%

**Điều 12:** Thông qua quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là.....%

**Điều 13:** Thông qua quy chế hoạt động của Ban kiểm soát

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là.....%

**Điều 14:** Thông qua đơn từ nhiệm của thành viên Ban kiểm soát

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là.....%

**Điều 15:** Thông qua thể lệ bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021 – 2026 và danh sách ứng viên

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là.....%

**Điều 16:** Thông qua kết quả bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021 – 2026

Tỷ lệ trúng cử của ông/bà ..... là.....%

**Điều 17:** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, và được lập thành 3 bản chính lưu tại trụ sở chính của Công ty.

**Thay mặt cho Đại hội đồng cổ đông Công ty**

**Bà Nguyễn Thanh Phương**

**Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị**





## **QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số .../2022/NQ-ĐHĐCĐ.VCSC ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt)*

## **CĂN CỨ PHÁP LÝ**

*Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*

*Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*

*Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt;*

*Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số ..... ngày 30 tháng 3 năm 2022, Ban kiểm soát ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt bao gồm các nội dung sau:*

## **Chương I**

### **QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, tiêu chuẩn, điều kiện, quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát và các thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định khác có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát được áp dụng cho Ban kiểm soát và các thành viên Ban kiểm soát.

#### **Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của Ban kiểm soát chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các công việc, quyết định của Ban kiểm soát.

## **Chương II**

### **THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT (KIỂM SOÁT VIÊN)**

#### **Điều 3. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của thành viên Ban kiểm soát**

1. Tuân thủ đúng pháp luật, Điều lệ công ty, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và đạo đức nghề nghiệp trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao.
2. Thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty.
3. Trung thành với lợi ích của Công ty và cổ đông; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.
4. Nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
5. Trường hợp vi phạm quy định tại các khoản 1, 2, 3 và 4 Điều này mà gây thiệt hại cho Công ty hoặc người khác thì thành viên Ban kiểm soát phải chịu trách nhiệm cá nhân hoặc liên đới bồi thường thiệt hại đó. Thu nhập và lợi ích khác mà thành viên Ban kiểm soát có được do vi phạm phải hoàn trả cho Công ty.
6. Trường hợp phát hiện có thành viên Ban kiểm soát vi phạm trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao thì phải thông báo bằng văn bản đến Ban kiểm soát, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và khắc phục hậu quả.

#### **Điều 4. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Ban kiểm soát**

1. Ban kiểm soát có từ 03 đến 05 thành viên, nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
2. Thành viên Ban kiểm soát không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.
3. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam.
4. Trường hợp thành viên Ban kiểm soát có cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì thành viên Ban kiểm soát đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ.

#### **Điều 5. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Ban kiểm soát**

Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- a) Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp;
- b) Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty;
- c) Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác;
- d) Không phải là người quản lý Công ty, không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;
- đ) Không được làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
- e) Không được là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó;
- g) Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ Công ty.

#### **Điều 6. Trưởng Ban kiểm soát**

1. Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.
2. Trưởng Ban kiểm soát do Ban kiểm soát bầu trong số các thành viên Ban kiểm soát; việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo nguyên tắc đa số.
3. Quyền và nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát do Điều lệ Công ty quy định.

#### **Điều 7. Đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát**

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Ban kiểm soát. Việc đề cử người vào Ban kiểm soát thực hiện như sau:
  - a) Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào Ban kiểm soát phải thông báo về việc hợp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;
  - b) Căn cứ số lượng thành viên Ban kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Ban kiểm soát. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm

cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các cổ đông khác đề cử.

2. Trường hợp số lượng ứng cử viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Việc Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 8. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát**

1. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. Việc biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.

#### **Điều 9. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát**

1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát trong trường hợp sau đây:

a) Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Điều 169 của Luật Doanh nghiệp;

b) Có đơn từ chức và được chấp thuận;

c) Trường hợp khác do Điều lệ công ty quy định.

2. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát trong trường hợp sau đây:

- a) Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;
- b) Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
- c) Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty;
- d) Trường hợp khác theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

**Điều 10. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát**

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Ban kiểm soát, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng cử viên Ban kiểm soát phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của công ty nếu được bầu làm thành viên Ban kiểm soát. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Ban kiểm soát được công bố bao gồm:

- a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
- b) Trình độ chuyên môn;
- c) Quá trình công tác;
- d) Các chức danh quản lý khác;
- đ) Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;
- e) Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ Công ty;
- g) Công ty phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ các chức danh quản lý và các lợi ích có liên quan tới Công ty của ứng cử viên Ban kiểm soát (nếu có).

2. Việc thông báo về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo các quy định hướng dẫn về công bố thông tin.

### **Chương III**

#### **BAN KIỂM SOÁT**

##### **Điều 11. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Ban kiểm soát**

1. Ban kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty.

2. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

3. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và 06 tháng của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông.

4. Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty.

5. Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của Công ty, công việc quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp.

6. Khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban kiểm soát phải báo cáo về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến Hội đồng quản trị và cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu. Việc kiểm tra của Ban kiểm soát quy định tại khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của Hội đồng quản trị, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

7. Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

8. Khi phát hiện có thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc vi phạm quy định tại Điều 165 Luật doanh nghiệp phải thông báo ngay bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, yêu



cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

9. Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của Công ty.

10. Sử dụng tư vấn độc lập, bộ phận kiểm toán nội bộ của Công ty để thực hiện nhiệm vụ được giao.

11. Ban kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.

12. Kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty theo đề nghị của cổ đông.

13. Yêu cầu Hội đồng quản trị phải triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông.

14. Thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày trong trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 140 Luật Doanh nghiệp.

15. Đề nghị Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị.

16. Xem xét, trích lục, sao chép một phần hoặc toàn bộ nội dung kê khai Danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan được kê khai quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.

17. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết.

18. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình.

19. Giám sát tình hình tài chính Công ty, việc tuân thủ pháp luật của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác trong các hoạt động.

20. Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cổ đông.

21. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người điều hành doanh nghiệp khác, Ban kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong vòng 48 giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

22. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

23. Chứng kiến Hội đồng quản trị tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu nếu

được Hội đồng quản trị yêu cầu trong trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

24. Trường Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp đối với trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc mà các thành viên Hội đồng quản trị còn lại không bầu được người làm chủ tọa. Trường hợp này, người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.

25. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

#### **Điều 12. Quyền được cung cấp thông tin của Ban kiểm soát**

1. Tài liệu và thông tin phải được gửi đến thành viên Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị, bao gồm:

- a) Thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị và tài liệu kèm theo;
- b) Nghị quyết, quyết định và biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;
- c) Báo cáo của Tổng Giám đốc trình Hội đồng quản trị hoặc tài liệu khác do Công ty phát hành.

2. Thành viên Ban kiểm soát có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Công ty trong giờ làm việc.

3. Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác phải cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty theo yêu cầu của thành viên Ban kiểm soát hoặc Ban kiểm soát.

#### **Điều 13. Trách nhiệm của Ban kiểm soát trong việc triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông**

1. Ban kiểm soát có trách nhiệm thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày trong trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

- a) Số thành viên Ban kiểm soát còn lại ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật;
- b) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp;
- c) Khi có yêu cầu triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông của Ban kiểm soát

nhưng Hội đồng quản trị không thực hiện.

2. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Ban kiểm soát phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho Công ty.

3. Chi phí triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều này sẽ được Công ty hoàn lại.

## **Chương IV**

### **CUỘC HỌP BAN KIỂM SOÁT**

#### **Điều 14. Cuộc họp của Ban kiểm soát**

1. Ban kiểm soát phải họp ít nhất hai (02) lần trong một năm, số lượng thành viên tham dự họp ít nhất là hai phần ba (2/3) số thành viên Ban kiểm soát.

2. Ban kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề cần được làm rõ.

#### **Điều 15. Biên bản họp Ban kiểm soát**

Biên bản họp Ban kiểm soát được lập chi tiết và rõ ràng. Người ghi biên bản và các thành viên Ban kiểm soát tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của Ban kiểm soát phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng thành viên Ban kiểm soát.

## **Chương V**

### **BÁO CÁO VÀ CÔNG KHAI LỢI ÍCH**

#### **Điều 16. Trình báo cáo hàng năm**

Các Báo cáo của Ban kiểm soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên bao gồm các nội dung sau đây:

1. Báo cáo về kết quả kinh doanh của Công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc để trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.

2. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát.

3. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát.

4. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát và các kết luận, kiến nghị của Ban kiểm

soát; kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty.

5. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

6. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và những người điều hành doanh nghiệp khác.

7. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các cổ đông.

8. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết.

#### **Điều 17. Tiền lương và quyền lợi khác**

Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Thành viên Ban kiểm soát được trả tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát.

2. Thành viên Ban kiểm soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.

3. Tiền lương và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định khác của pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty.

#### **Điều 18. Công khai các lợi ích liên quan**

1. Thành viên Ban kiểm soát của Công ty phải kê khai cho Công ty về các lợi ích liên quan của mình, bao gồm:

a) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh

nghiệp mà họ làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;

b) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ.

2. Việc kê khai theo quy định tại khoản 1 Điều này phải được thực hiện trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được thông báo với Công ty trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng.

3. Thành viên Ban kiểm soát và những người có liên quan của các thành viên Ban kiểm soát chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của Công ty.

4. Thành viên Ban kiểm soát có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Ban kiểm soát hoặc với những người có liên quan của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, Công ty phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.

5. Thành viên Ban kiểm soát và những người có liên quan của các thành viên này không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.

## **Chương VI**

### **MỐI QUAN HỆ CỦA BAN KIỂM SOÁT**

#### **Điều 19. Mối quan hệ giữa các thành viên Ban kiểm soát**

Các thành viên Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập, không phụ thuộc lẫn nhau nhưng có sự phối hợp, cộng tác trong công việc chung để đảm bảo thực hiện tốt trách nhiệm, quyền và nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định pháp luật và Điều lệ công ty. Trưởng Ban Kiểm soát là người điều phối công việc chung của Ban kiểm soát nhưng không có quyền chi phối các thành viên Ban kiểm soát.

#### **Điều 20. Mối quan hệ với ban điều hành**

Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập với ban điều hành Công ty, là đơn vị thực hiện chức năng giám sát hoạt động của ban điều hành.

**Điều 21. Mối quan hệ với Hội đồng quản trị**

Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập với Hội đồng quản trị Công ty, là đơn vị thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị.

**Chương VII**

**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 22. Hiệu lực thi hành**

Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần... bao gồm 7 chương 22 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày... tháng... năm...

**TM. BAN KIỂM SOÁT**

**TRƯỞNG BAN**

*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*



## **QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số .../2022/NQ-ĐHĐCĐ.VCSC ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt)*



## **CĂN CỨ PHÁP LÝ**

- Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số... ngày... tháng... năm..., Hội đồng quản trị ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt bao gồm các nội dung sau:

## **Chương I. QUY ĐỊNH CHUNG**

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, nguyên tắc hoạt động, quyền hạn, nghĩa vụ của Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị nhằm hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định khác của pháp luật có liên quan.
2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng cho Hội đồng quản trị, các thành viên Hội đồng quản trị.

### **Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản trị**

1. Hội đồng quản trị làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đối với sự phát triển của Công ty.
2. Hội đồng quản trị giao trách nhiệm cho Tổng giám đốc tổ chức điều hành thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

## **Chương II. THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

### **Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị**

1. Thành viên Hội đồng quản trị có đầy đủ các quyền theo quy định của Luật Chứng khoán, pháp luật liên quan và Điều lệ Công ty, trong đó có quyền được cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của các đơn vị trong Công ty.
2. Thành viên Hội đồng quản trị có nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ Công ty và các nghĩa vụ sau:
  - a) Thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của cổ đông và của Công ty;
  - b) Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và có ý kiến về các vấn đề được đưa ra thảo luận;
  - c) Báo cáo kịp thời, đầy đủ với Hội đồng quản trị các khoản thù lao nhận được từ các công ty con, công ty liên kết và các tổ chức khác;
  - d) Báo cáo Hội đồng quản trị tại cuộc họp gần nhất các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty

- với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;
- e) Thực hiện công bố thông tin khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của Công ty theo quy định của pháp luật.
3. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị.

#### **Điều 4. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị**

1. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, người quản lý khác trong Công ty cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của đơn vị trong Công ty.
2. Người quản lý được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị. Trình tự, thủ tục yêu cầu và cung cấp thông tin do Điều lệ Công ty quy định.

#### **Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị**

1. Hội đồng quản trị có từ 05 đến 11 thành viên.
2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị độc lập của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục.
3. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.
4. Điều lệ công ty quy định cụ thể số lượng, quyền, nghĩa vụ, cách thức tổ chức và phối hợp hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị độc lập

#### **Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị**

1. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.
2. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải thông báo với Hội đồng quản trị về việc không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại khoản 2 Điều 155 Luật doanh nghiệp và đương nhiên không còn là thành viên độc lập Hội đồng quản trị kể từ ngày không đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện. Hội đồng quản trị phải thông báo trường hợp thành viên độc lập Hội đồng quản trị không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất hoặc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị có liên quan.

#### **Điều 7. Chủ tịch Hội đồng quản trị**

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.
2. Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty không được kiêm Tổng giám đốc.
3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:
  - a) Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;
  - b) Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;
  - c) Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
  - d) Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
  - e) Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;
  - f) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm.
5. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.
6. Khi xét thấy cần thiết, Hội đồng quản trị quyết định bổ nhiệm thư ký công ty. Thư ký công ty có quyền và nghĩa vụ sau đây:
  - a) Hỗ trợ tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; ghi chép các biên bản họp;
  - b) Hỗ trợ thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao;
  - c) Hỗ trợ Hội đồng quản trị trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị công ty;
  - d) Hỗ trợ Công ty trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông; việc tuân thủ nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính;
  - đ) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ công ty.

#### **Điều 8. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị**

1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại khoản 4 Điều 28 Điều lệ Công ty.
2. Thành viên Hội đồng quản trị có thể bị bãi nhiệm theo quy định tại khoản 4 Điều 28 Điều lệ Công ty.
3. Khi xét thấy cần thiết, ngoài trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này, Đại hội đồng cổ đông quyết định thay thế thành viên Hội đồng quản trị, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị.
4. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:
  - a) Số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba so với số quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba;
  - b) Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị giảm xuống, không bảo đảm tỷ lệ theo quy định tại Khoản 3 Điều 28 Điều lệ Công ty; Trong trường hợp này, việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 155 Luật doanh nghiệp;
  - c) Trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản này, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.

#### **Điều 9. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị**

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

2. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.
3. Trường hợp Điều lệ công ty không quy định khác, việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.
4. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định theo nguyên tắc bỏ phiếu.

#### **Điều 10. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị**

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:
  - a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
  - b) Trình độ chuyên môn;
  - c) Quá trình công tác;
  - d) Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác);
  - e) Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;
  - f) Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ công ty;
  - g) Công ty đại chúng phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).
2. Việc thông báo về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo các quy định hướng dẫn về công bố thông tin.

### **Chương III. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

#### **Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị**

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:

- a) Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;
  - b) Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
  - c) Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
  - d) Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;
  - e) Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;
  - f) Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;
  - g) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;
  - h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;
  - i) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ công ty quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;
  - j) Giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;
  - k) Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
  - l) Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;
  - m) Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;
  - n) Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
  - o) Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty;
  - p) Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị, Quy chế về công bố thông tin của công ty;
  - q) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ công ty.
3. Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác do Điều lệ công ty quy định. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết.
4. Trường hợp nghị quyết, quyết định do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ công ty gây thiệt hại cho Công ty thì các thành viên tán thành thông qua nghị quyết, quyết định đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về nghị quyết, quyết định đó và phải đền bù thiệt hại cho Công ty; thành viên phản đối thông qua nghị quyết, quyết định nói trên được miễn trừ trách nhiệm. Trường hợp này, cổ đông của Công ty có quyền yêu cầu Tòa án đình chỉ thực hiện hoặc hủy bỏ nghị quyết, quyết định nói trên.

**Điều 12. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị trong việc phê duyệt, ký kết hợp đồng giao dịch**

1. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất hoặc một tỷ lệ, giá trị khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ công ty giữa Công ty với một trong các đối tượng sau:
  - Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người quản lý khác và người có liên quan của các đối tượng này;
  - Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng vốn cổ phần phổ thông của Công ty và những người có liên quan của họ;
  - Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.
2. Người đại diện Công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định một thời hạn khác; thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.

### **Điều 13. Trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường**

1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường theo các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 16 Điều lệ Công ty.
2. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:
  - a) Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp;
  - b) Cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông;
  - c) Lập chương trình và nội dung cuộc họp;
  - d) Chuẩn bị tài liệu cho cuộc họp;
  - đ) Dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát;
  - e) Xác định thời gian và địa điểm họp;
  - g) Gửi thông báo mời họp đến từng cổ đông có quyền dự họp theo quy định Luật doanh nghiệp;
  - h) Các công việc khác phục vụ cuộc họp.

### **Điều 14. Các tiểu ban giúp việc Hội đồng quản trị**

1. Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định có tối thiểu là 03 người; bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.
2. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

## **Chương IV. CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

### **Điều 15. Cuộc họp Hội đồng quản trị**

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.
2. Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường.
3. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:
  - a) Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị;
  - b) Có đề nghị của Tổng Giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;
  - c) Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị;
4. Đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.
5. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.
6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác do Điều lệ công ty quy định và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.
7. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban Kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị. Thành viên Ban Kiểm soát có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.
8. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.
9. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:
  - a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
  - b) Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 11 Điều này;
  - c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
  - d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;
10. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.



11. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.
12. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

#### **Điều 16. Biên bản họp Hội đồng quản trị**

1. Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:
  - a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
  - b) Thời gian, địa điểm họp;
  - c) Mục đích, chương trình và nội dung họp;
  - d) Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;
  - e) Vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;
  - f) Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;
  - g) Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
  - h) Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
  - i) Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.
2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, e, f, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.
3. Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.
4. Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của công ty.
5. Biên bản lập bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

### **Chương V. BÁO CÁO, CÔNG KHAI CÁC LỢI ÍCH**

#### **Điều 17. Trình báo cáo hằng năm**

1. Kết thúc năm tài chính, Hội đồng quản trị phải trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo sau đây:
  - a) Báo cáo kết quả kinh doanh của Công ty;
  - b) Báo cáo tài chính;
  - c) Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty;
  - d) Báo cáo thẩm định của Ban Kiểm soát.
2. Báo cáo quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều này phải được gửi đến Ban kiểm soát để thẩm định chậm nhất là 30 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên nếu Điều lệ công ty không có quy định khác.
3. Báo cáo quy định tại các khoản 1, 2 Điều này, báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát và báo cáo kiểm toán phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty chậm nhất là 10 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên nếu Điều lệ công ty không quy định thời hạn khác dài hơn. Cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty liên tục ít nhất 01 năm có quyền tự mình hoặc cùng với luật sư, kế toán viên, kiểm toán viên có chứng chỉ hành nghề trực tiếp xem xét báo cáo quy định tại Điều này.

## **Điều 18. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị**

1. Công ty có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.
2. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng.  
Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.
3. Thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.
4. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.
5. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị.
6. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được Công ty mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ công ty.

## **Điều 19. Công khai các lợi ích liên quan**

Trường hợp Điều lệ công ty không có quy định khác chặt chẽ hơn, việc công khai lợi ích và người có liên quan của Công ty thực hiện theo quy định sau đây:

1. Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty phải kê khai cho công ty về các lợi ích liên quan của mình, bao gồm:
  - a) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ có sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;
  - b) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ.
2. Việc kê khai quy định tại khoản 1 Điều này phải được thực hiện trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được thông báo với Công ty trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng.
3. Thành viên Hội đồng quản trị nhân danh cá nhân hoặc nhân danh người khác để thực hiện công việc dưới mọi hình thức trong phạm vi công việc kinh doanh của Công ty đều phải giải trình bản chất, nội dung của công việc đó trước Hội đồng quản trị và chỉ được thực hiện khi được đa số thành viên còn lại của Hội đồng quản trị chấp thuận; nếu thực hiện mà không khai báo hoặc không được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị thì tất cả thu nhập có được từ hoạt động đó thuộc về Công ty.

## **Chương VI. MỐI QUAN HỆ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

## **Điều 20. Mối quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị**

1. Quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị là quan hệ phối hợp, các thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm thông tin cho nhau về vấn đề có liên quan trong quá trình xử lý công việc được phân công.
2. Trong quá trình xử lý công việc, thành viên Hội đồng quản trị được phân công chịu trách nhiệm chính phải chủ động phối hợp xử lý, nếu có vấn đề liên quan đến lĩnh vực do thành viên Hội đồng quản trị khác phụ trách. Trong trường hợp giữa các thành viên Hội đồng quản trị còn có ý kiến khác nhau thì thành viên chịu trách nhiệm chính báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị xem xét quyết định theo thẩm quyền hoặc tổ chức họp hoặc lấy ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và Quy chế này.
3. Trong trường hợp có sự phân công lại giữa các thành viên Hội đồng quản trị thì các thành viên Hội đồng quản trị phải bàn giao công việc, hồ sơ, tài liệu liên quan. Việc bàn giao này phải được lập thành văn bản và báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị về việc bàn giao đó.

## **Điều 21. Mối quan hệ với ban điều hành**

Với vai trò quản trị, Hội đồng quản trị ban hành các nghị quyết để Tổng giám đốc và bộ máy điều hành thực hiện. Đồng thời, Hội đồng quản trị kiểm tra, giám sát thực hiện các nghị quyết.

## **Điều 22. Mối quan hệ với Ban Kiểm soát**

1. Mối quan hệ giữa Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát là quan hệ phối hợp. Quan hệ làm việc giữa Hội đồng quản trị với Ban Kiểm soát theo nguyên tắc bình đẳng và độc lập, đồng thời phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực thi nhiệm vụ.
2. Khi tiếp nhận các biên bản kiểm tra hoặc báo cáo tổng hợp của Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị có trách nhiệm nghiên cứu và chỉ đạo các bộ phận có liên quan xây dựng kế hoạch và thực hiện chấn chỉnh kịp thời.

## **Chương VII. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

### **Điều 23. Hiệu lực thi hành**

Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt bao gồm 7 Chương, 23 Điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày .....-.....-.....

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**

*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*